



BỘ XÂY DỰNG  
TRUNG TÂM THÔNG TIN

THÔNG TIN

**XÂY DỰNG CƠ BẢN  
& KHOA HỌC  
CÔNG NGHỆ  
XÂY DỰNG**

MỖI THÁNG 2 KỶ

23

Tháng 12 - 2021

# PHIÊN HỌP ĐẦU TIÊN CỦA ỦY BAN QUỐC GIA VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Ngày 30/11/2021



Toàn cảnh Phiên họp tại điểm cầu trực tuyến Cơ quan Bộ Xây dựng



Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh - Tổ phó Tổ công tác giúp việc Ủy ban tham dự Phiên họp tại điểm  
cầu trực tiếp cơ quan Bộ Xây dựng

# THÔNG TIN XÂY DỰNG CƠ BẢN & KHOA HỌC CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG

THÔNG TIN CỦA BỘ XÂY DỰNG  
**MỖI THÁNG 2 KỶ**

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT HÀNH  
**NĂM THỨ HAI HAI**

**23**

**SỐ 23 - 12/2021**



**TRUNG TÂM THÔNG TIN**

TRỤ SỞ: 37 LÊ ĐẠI HÀNH - HÀ NỘI

TEL : (04) 38.215.137

(04) 38.215.138

FAX : (04) 39.741.709

Email: ttth@moc.gov.vn

GIẤY PHÉP SỐ: 595 / BTT

CẤP NGÀY 21 - 9 - 1998

## MỤC LỤC

### Văn bản quản lý

#### Văn bản các cơ quan TW

- Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số 5 điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức
- Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định bãi bỏ một 6 số văn bản quy phạm pháp luật
- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy 8 hoạch chung thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2035
- Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc điều 9 chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị” do ngân hàng thế giới tài trợ
- Thủ tướng ban hành Chỉ thị về tiếp tục tăng cường và 10 đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới

#### Văn bản của địa phương

- Bạc Liêu: ban hành Quy định về phân cấp quản lý chất 12 lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh
- Thừa Thiên Huế: ban hành Quy định về phân công, 14 phân cấp và ủy quyền công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh
- Bắc Giang: ban hành Quy định về an toàn phòng cháy, 16 chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn tỉnh
- Bắc Giang: ban hành Quy định một số nội dung về 17 quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh

## **CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH**

**BẠCH MINH TUẤN**

**Phó giám đốc Trung tâm**

**Thông tin**

### **Ban biên tập:**

CN. BẠCH MINH TUẤN

**(Trưởng ban)**

CN. ĐỖ THỊ KIM NHẠN

CN. NGUYỄN THỊ LỆ MINH

CN. TRẦN ĐÌNH HÀ

CN. NGUYỄN THỊ MAI ANH

CN. NINH HOÀNG HẠNH

### **Khoa học công nghệ xây dựng**

- Hội nghị thường niên Ban Kỹ thuật vật liệu và cơ khí xây dựng 19
- Xây dựng nhanh các cơ sở chăm sóc sức khỏe - cách thích ứng mới với đại dịch Covid -19 20
- Công trình xanh. Các công nghệ xây dựng xanh 22
- Các giải pháp chống thấm của PENETRON 29
- Công trình lắp ghép kết cấu thép - gỗ tại Trung Quốc: cơ hội phát triển mới 32

### **Thông tin**

- Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì phiên họp đầu tiên của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số 35
- Bộ Xây dựng và Tổng công ty Đất đai và nhà ở Hà Quốc ký kết Bản ghi nhớ hợp tác 36
- Thẩm định đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng đến năm 2040 37
- Bộ Xây dựng tham dự Hội nghị toàn quốc về công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng 39
- Hội thảo Tập huấn “Giới thiệu văn bản pháp luật, quy định kỹ thuật mới về bảo vệ môi trường có liên quan đến ngành Xây dựng” 41
- Quản lý chất thải xây dựng - kinh nghiệm của HongKong 43
- Nâng cao năng lực quản lý EPC của các doanh nghiệp Trung Quốc 46



## VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN TW

# **Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức**

Ngày 18/10/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Theo đó, Nghị định số 89/2021/NĐ-CP có một số điểm mới như sau:

### **Về đối tượng**

Nghị định số 89/2021/NĐ-CP bỏ đối tượng “công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập” nhằm phù hợp với khái niệm công chức theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019.

Theo đó, đối tượng đào tạo, bồi dưỡng gồm có: (1) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước; (2) Công chức trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị-xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện và công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã).

### **Về hình thức bồi dưỡng**

Nghị định số 89/2021/NĐ-CP bỏ 02 hình thức bồi dưỡng: tập sự và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm (thời gian thực hiện tối thiểu là 01 tuần/01 năm; một tuần được tính bằng 05 ngày học, một ngày học 08 tiết), đồng thời bổ sung hình thức bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã.

Theo đó, có 04 hình thức bồi dưỡng theo quy định hiện nay: (1) Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề

nh nghiệp viên chức, (2) Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý, (3) Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã, (4) Bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm.

### **Về nội dung bồi dưỡng**

Nghị định số 89/2021/NĐ-CP bỏ 02 nội dung bồi dưỡng: Kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ; đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; kiến thức hội nhập quốc tế và Tiếng dân tộc, tin học, ngoại ngữ, đồng thời, bổ sung 01 nội dung bồi dưỡng: Kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm.

Theo đó, có 04 nội dung bồi dưỡng theo quy định hiện nay: (1) Lý luận chính trị, (2) Kiến thức quốc phòng và an ninh, (3) Kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước (4) Kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm.

### **Về chứng chỉ chương trình bồi dưỡng**

Nhằm phù hợp với quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức năm 2019, Nghị định số 89/2021/NĐ-CP đã bỏ các nội dung sau:

- Chứng chỉ chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức (không có yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức để nâng ngạch).

- Chứng chỉ chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức có giá trị thay thế chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng.

- Chứng chỉ chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng

chuyên ngành là một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm của cán bộ, công chức, viên chức.

Nghị định số 89/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung quy định: Viên chức có chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật được sử dụng thay thế chứng chỉ chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tương ứng.

Bên cạnh đó, Nghị định số 89/2021/NĐ-CP còn quy định việc cán bộ, công chức, viên chức có chứng chỉ hoàn thành các chương trình bồi dưỡng quy định tại khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 17 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP (Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức; Chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề

nghiệp viên chức; Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; Chương trình, tài liệu bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành) hoặc đã được bổ nhiệm vào chức vụ, ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức trước ngày 30/6/2022 thì không phải tham gia các chương trình bồi dưỡng tương ứng theo quy định của Nghị định này.

Nghị định số 89/2021/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 10/12/2021./.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**

## **Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật**

Ngày 24/11/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 35/2021/QĐ-TTg bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật.

1. Quyết định số 118-TTg ngày 26 tháng 3 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc mua tin kinh tế chuyên ngành của các hãng tin nước ngoài.

2. Quyết định số 595/TTg ngày 15 tháng 12 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công an nhân dân khi xuất ngũ.

3. Quyết định số 113/2004/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 595/TTg ngày 15 tháng 12 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với quân nhân, công an nhân dân khi xuất ngũ.

4. Quyết định số 70/1998/QĐ-TTg ngày 31

tháng 3 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thu và sử dụng học phí ở các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

5. Quyết định số 155/1999/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý chất thải nguy hại.

6. Quyết định số 219/1999/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách bảo hộ quyền lợi của nhân dân địa phương nơi có khoáng sản được khai thác, chế biến và bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.

7. Quyết định số 102/2000/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Cục Dự trữ Quốc gia về trực thuộc Bộ Tài chính.

8. Quyết định số 105/2000/QĐ-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc miễn nộp nợ thuế sử dụng đất nông nghiệp và thuế nhà, đất.

9. Quyết định số 990/2002/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ hỗ trợ, vận động cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

10. Quyết định số 195/2003/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Quỹ hỗ trợ các hoạt động ngoại giao phục vụ kinh tế.

11. Quyết định số 216/2005/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất.

12. Quyết định số 153/2006/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế Việt Nam giai đoạn đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020.

13. Quyết định số 169/2006/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc đầu tư, mua sắm các sản phẩm công nghệ thông tin của các cơ quan, tổ chức sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

14. Quyết định số 223/2006/QĐ-TTg ngày 04 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số điều của Quyết định số 169/2006/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc đầu tư, mua sắm các sản phẩm công nghệ thông tin của các cơ quan, tổ chức sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

15. Quyết định số 255/2006/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia y tế dự phòng Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

16. Quyết định số 291/2006/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2020 tại Việt Nam.

17. Quyết định số 105/2007/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Định hướng Chính sách tài chính nhà ở quốc gia đến năm 2020.

18. Quyết định số 116/2007/QĐ-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch điều tra cơ bản địa chất về tài nguyên khoáng sản đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

19. Quyết định số 10/2008/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi đến năm 2020.

20. Quyết định số 20/2008/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Kiên cố hoá trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008 - 2012.

21. Quyết định số 68/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ trái phiếu Chính phủ hỗ trợ các địa phương thực hiện Đề án Kiên cố hoá trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên năm 2008.

22. Quyết định số 96/2009/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số điều của Quyết định số 65/2009/QĐ-TTg, Quyết định số 66/2009/QĐ-TTg và Quyết định số 67/2009/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

23. Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 - 2020.

24. Quyết định số 04/2013/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ

về thẩm quyền quyết định danh mục và biện pháp xử lý cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

25. Quyết định số 36/2018/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định thủ tục ký kết, thực hiện thỏa thuận nhân danh Chính phủ và kiến nghị Chủ tịch nước quyết định ký kết thỏa thuận nhân danh Nhà nước không phải là Điều ước quốc tế.

26. Chỉ thị số 297-CT ngày 26 tháng 11 năm

1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài.

27. Chỉ thị số 21/2007/CT-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ cho vay ưu đãi để học đại học, cao đẳng và dạy nghề.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 1/12/2021.

Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))

## **Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2035**

Ngày 26/11/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1989/QĐ-TTg phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2035.

Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2035 trong đó điều chỉnh cục bộ thuộc khu vực phường Trung Vương, TP. Thái Nguyên đất hỗn hợp nhằm mở rộng quảng trường lớn trung tâm, không gian công cộng, thương mại, ở, văn hoá - nghệ thuật, cơ quan, phố đi bộ, cây xanh tạo thành trục cảnh quan quan trọng kết nối quảng trường Võ Nguyên Giáp với Sông Cầu tạo điểm nhấn đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

Theo đó, phương án điều chỉnh quy hoạch chung để xây dựng mới Sân vận động Thái Nguyên tại khu vực phía Tây TP. Thái Nguyên đã được thực hiện quy mô 22 nghìn chỗ ngồi, có mái che, trang thiết bị hiện đại đảm bảo đủ điều kiện là một sân bóng đá tiêu chuẩn quốc tế, đường Pitch bao quanh trên diện tích 15,47 ha tại xã Phúc Trìu (TP. Thái Nguyên). Phương án này đã được HĐND tỉnh Thái Nguyên thông qua. Dự kiến dự án đầu tư và hoàn thành vào năm 2025.

Đồng thời, UBND tỉnh đề xuất với Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh chức năng đất thể dục thể thao hiện hữu tại phường Trung Vương (TP. Thái Nguyên) sang chức năng đất hỗn hợp nhằm mở rộng quảng trường lớn trung tâm, không gian công cộng, thương mại, ở, văn hoá - nghệ thuật, cơ quan, phố đi bộ, cây xanh tạo thành trục cảnh quan quan trọng kết nối quảng trường Võ Nguyên Giáp với sông Cầu, phục vụ cộng đồng và sinh hoạt văn hoá cho Nhân dân, nâng cao chất lượng đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, khắc phục tối đa những bất cập, những yếu tố kìm hãm phát triển đã được chỉ ra. Đây là phương án lựa chọn có tính khả thi nhất trên tất cả các phương diện kể cả phương diện nguồn lực đầu tư và tính kế thừa phát triển.

Trong quá trình tái thiết khu vực sân vận động TP. Thái Nguyên và đầu tư xây dựng sân vận động tại Khu liên hợp thể dục thể thao (vị trí tại xã Phúc Trìu và Quyết Thắng) các hoạt động thể dục thể thao của tỉnh và thành phố Thái Nguyên được bố trí sử dụng tại sân vận động Gang Thép (quy mô diện tích khoảng 3,3 ha, sức chứa khoảng 20.000 người).

Các cơ quan chức năng của TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã tổ chức Hội nghị



lấy ý kiến tham gia của cộng đồng dân cư. Kết quả 100% ý kiến tham gia nhất trí với phương án điều chỉnh quy hoạch thống nhất với phương án của tỉnh và TP. Thái Nguyên.

Phương án điều chỉnh này đã được lãnh đạo Bộ Xây dựng lên khảo sát trực tiếp, có sự tham gia ý kiến của 5 bộ chuyên ngành: Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Quốc phòng. Tất cả các ý kiến tham gia đều đồng thuận và nhất trí cao với phương án đề xuất của tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Bộ, kết quả khảo sát và thẩm định, Bộ Xây dựng đã trình Thủ tướng Chính phủ phương án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2035 trong đó điều chỉnh cục bộ thuộc khu vực phường Trung Vương, TP. Thái Nguyên. Theo đó ngày 26/11/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1989/QĐ-TTg phê duyệt Điều chỉnh theo phương án đề xuất của tỉnh Thái Nguyên và Bộ Xây dựng.

Đáng chú ý trong phương án điều chỉnh này, Thái Nguyên sẽ hình thành tuyến phố đi bộ đầu tiên với chiều rộng trên 80m, tổng diện tích phố đi bộ khoảng 5 ha tại phường Trung Vương, một phường trung tâm của TP. Thái Nguyên, đáp ứng sự mong mỏi của người dân cũng như tạo điểm nhấn cho mỹ quan đô thị.

Mô hình phố đi bộ thể hiện một đô thị văn minh, hiện đại mà thực tế đã được các nước trên thế giới và một số tỉnh, thành phố ở Việt Nam vận dụng thành công. Được thực hiện khoa học, đáp ứng đầy đủ cơ sở hạ tầng để tạo tính kết nối, thì phố đi bộ sẽ giúp giảm ùn tắc giao thông, nâng cao hiệu quả sử dụng giao thông công cộng cũng như cải thiện doanh thu từ du lịch, góp phần tạo nên không gian văn hóa, văn minh, đô thị.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

**Xem toàn văn tại**  
**([www.thainguyen.gov.vn](http://www.thainguyen.gov.vn))**

## **Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị” do ngân hàng thế giới tài trợ**

Ngày 26/11/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1995/QĐ-TTg về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị” do ngân hàng thế giới tài trợ.

Theo Quyết định, thời gian thực hiện Dự án được gia hạn đến ngày 30/6/2024. Cắt giảm và điều chỉnh một số hạng mục đầu tư gồm không đầu tư hạng mục công viên và đường sau kè sông Cần Thơ; giảm quy mô đầu tư hệ thống kênh rạch nội ô và cắt giảm 2 hạng mục hồ điều hòa gồm điều chỉnh thay đổi thiết kế của

hệ thống kênh chính và kênh cấp 2; cắt bỏ hạng mục hồ điều hòa.

Bổ sung các hạng mục mới gồm xây dựng 2 trạm bơm mới tại trung tâm quận Ninh Kiều; nâng cấp mặt đường Cách mạng Tháng Tám (Quốc lộ 91); xây dựng lan can kè sông Cần Thơ đoạn từ nhà khách số 2 đến cầu Ninh Kiều; xây dựng các hạng mục còn thiếu tại Hồ Bún Xáng thuộc dự án Nâng cấp đô thị vùng Đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án thành phố Cần Thơ.

Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của Dự án 79,75 triệu USD; tổng mức đầu tư của Dự án

sau điều chỉnh là 402,25 triệu USD. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 06/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

UBND thành phố Cần Thơ chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, sự phù hợp với quy định của pháp luật về hồ sơ Dự án, các nội dung giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Làm việc với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để cập nhật 02 trạm bơm đề xuất bổ sung chưa có trong danh mục phê duyệt vào Quy hoạch thủy lợi chống ngập úng thành phố Cần Thơ trước khi phê duyệt điều chỉnh Quyết định đầu tư Dự án. Tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan và chịu trách nhiệm thẩm

định, phê duyệt điều chỉnh Quyết định đầu tư Dự án theo quy định hiện hành; bố trí đầy đủ vốn đối ứng tăng thêm để triển khai và hoàn thành Dự án, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Ngoại giao; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Chủ tịch UBND thành phố Cần Thơ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 26/11/2021./.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**

## **Thủ tướng ban hành Chỉ thị về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới**

Ngày 26/11/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 33/CT-TTg về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.

Chỉ thị nêu rõ: Trong những năm qua, công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp tiếp tục được tăng cường và đổi mới một cách toàn diện, đồng bộ; bám sát và thể hiện rõ, nhất quán quan điểm công tác dân vận của Đảng vì nhân dân, chăm lo, nâng cao mọi mặt đời sống của nhân dân; mở rộng dân chủ, phát huy vai trò, quyền làm chủ của nhân dân. Đặc biệt, việc thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ “Về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình

mới” đã góp phần quan trọng vào những thành tựu chung của đất nước. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện vẫn còn một số hạn chế cần có giải pháp khắc phục.

Để khắc phục, sửa chữa những hạn chế và tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong thời gian tới, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động, kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng về công tác dân vận theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các Nghị quyết, Quyết định của Trung ương, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung tổ chức quán triệt và thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

về công tác dân vận trong tình hình mới gắn với nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đất nước sau đại dịch COVID-19.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, công tác dân vận cần được xác định là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch. Công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp phải thực sự hiệu lực, hiệu quả, đóng góp thiết thực vào công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và hội nhập quốc tế. Thủ tướng yêu cầu đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận, bảo đảm công tác dân vận luôn gắn gũi với nhân dân...

Các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, các Bộ, ngành tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; đổi mới căn bản hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước và chính quyền các cấp

theo hướng hiệu lực, hiệu quả, công khai, minh bạch, dân chủ, thân thiện và gần dân; thực hiện cải cách thủ tục hành chính quyết liệt, thực chất, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp phân quyền, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thành việc rà soát và sắp xếp tinh gọn bộ máy; ưu tiên nguồn lực, thực hiện hiệu quả chuyển đổi số. Vấn đề về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang cần được hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc; xây dựng và thực hiện tốt văn hóa công sở, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân; đổi mới và thực hiện phong cách làm việc “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tổ chức thực hiện tốt Luật tiếp cận thông tin nhằm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, tăng cường, công khai đối thoại tiếp dân tại cơ sở, nơi xảy ra vụ việc... Hằng năm, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào tình hình thực tiễn để xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp, gửi báo cáo về Bộ Nội vụ trước ngày 15/12 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**Xem toàn văn tại ([www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn))**

**VĂN BẢN CỦA ĐỊA PHƯƠNG****Bạc Liêu: ban hành Quy định về phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh**

Ngày 25/11/2021, UBND tỉnh Bạc Liêu đã ban hành Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND định về phân cấp quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng.

Căn cứ tính chất kết cấu và công năng sử dụng, công trình xây dựng được phân loại như sau:

- Theo tính chất kết cấu, công trình được phân thành các loại gồm: nhà, kết cấu dạng nhà; cầu, đường, hầm, cảng; trụ, tháp, bể chứa, silô, tường chắn, đê, đập, kè; kết cấu dạng đường ống; các kết cấu khác;

- Theo công năng sử dụng, công trình được phân thành các loại gồm: công trình sử dụng cho mục đích dân dụng; công trình sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp; công trình cung cấp các cơ sở, tiện ích hạ tầng kỹ thuật; công trình phục vụ giao thông vận tải; công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn; công trình sử dụng cho mục đích quốc phòng, an ninh và được quy định chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

Công năng sử dụng của công trình có thể được tạo ra bởi một công trình độc lập, một tổ hợp các công trình hoặc một dây chuyền công nghệ gồm nhiều hạng mục công trình có mối quan hệ tương hỗ với nhau tạo nên công năng chung. Dự án đầu tư xây dựng có thể có một, một số công trình độc lập hoặc tổ hợp công trình chính hoặc dây chuyền công nghệ chính. Công trình nằm trong một tổ hợp công trình hoặc một dây chuyền công nghệ là hạng mục công trình trong tổ hợp công trình hoặc dây chuyền công nghệ.

Cấp công trình xây dựng được xác định cho từng loại công trình theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020 và Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

**Phân cấp trách nhiệm quản lý chất lượng, kiểm tra công tác nghiệm thu và xử lý sự cố công trình xây dựng**

Sở Xây dựng chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình xây dựng theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh trừ công trình đường quốc lộ qua đô thị, các công trình UBND tỉnh ủy quyền, phân cấp cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp, UBND cấp huyện quản lý theo khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Quy định này.

Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình theo quy định

tại điểm b khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh (kể cả đường tỉnh có đoạn qua đô thị) trừ công trình giao thông trong đô thị do Sở Xây dựng quản lý quy định tại Điều 3 Quy định này và các công trình UBND tỉnh ủy quyền, phân cấp cho Ban Quản lý Khu công nghiệp, UBND cấp huyện quản lý theo khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Quy định này.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình xây dựng quy định tại điểm c khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh trừ các công trình UBND tỉnh ủy quyền, phân cấp cho Ban Quản lý Khu công nghiệp, UBND cấp huyện quản lý theo Điều 5, khoản 1 Điều 6 Quy định này.

Sở Công Thương chịu trách nhiệm quản lý chất lượng các loại công trình xây dựng theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh trừ công trình công nghiệp do Sở Xây dựng quản lý quy định tại Điều 3 Quy định này và các công trình UBND tỉnh ủy quyền, phân cấp cho Ban Quản lý Khu công nghiệp, UBND cấp huyện quản lý theo Điều 5, khoản 1 Điều 6 Quy định này.

#### **Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng**

Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng đối với các công trình do mình quản lý quy định tại khoản 1 Điều 3, khoản 1, 2, 3 Điều 4 Quy định này, cụ thể như sau:

a) Công trình được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn đầu tư công và vốn nhà nước ngoài đầu tư công từ cấp II trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh được quy định tại khoản 1 Điều 3 khoản 1, 2, 3 Điều 4 Quy định này.

b) Công trình cấp II có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng quy định tại điểm c

khoản 1 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP (bao gồm các công trình được đầu tư trong các khu công nghiệp do Ban Quản lý Khu công nghiệp quản lý).

c) Đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công do Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư: Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính tỉnh; dự án được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính từ 02 huyện trở lên.

Ban Quản lý các khu công nghiệp tổ chức thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng đối với các công trình xây dựng cấp III có ảnh hưởng lớn đến an toàn lợi ích cộng đồng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP được đầu tư tại các khu công nghiệp do mình quản lý, trừ các công trình quy định tại điểm a, b, khoản 2 Điều này và các công trình do mình được giao làm chủ đầu tư.

#### **Trách nhiệm xử lý sự cố công trình xây dựng**

- Cấp sự cố công trình xây dựng được xác định theo Điều 43 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

- Thẩm quyền giải quyết sự cố công trình xây dựng

+ UBND tỉnh chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng đối với sự cố cấp II trên địa bàn tỉnh. Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức giải quyết sự cố công trình xây dựng đối với các loại công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại khoản 1 Điều 3, khoản 1, 2, 3 Điều 4 Quy định này.

+ UBND cấp huyện chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng đối với sự cố cấp III trên địa bàn huyện. Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc UBND cấp huyện giúp UBND cấp huyện tổ chức giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn huyện. Báo cáo sự cố và giải

quyết đối với sự cố công trình xây dựng cấp III.

+ UBND cấp xã ngay sau khi nhận được thông tin báo cáo tóm tắt về sự cố của chủ đầu tư phải báo cáo cho UBND cấp huyện và cấp tỉnh về sự cố để giải quyết kịp thời theo quy định.

+ UBND cấp xã theo dõi tình hình xây dựng, thực hiện chức năng giám sát cộng đồng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; bảo vệ hiện trường khi công trình xảy ra sự cố và báo cáo ngay với UBND cấp huyện để được chỉ đạo xử lý trong thời gian sớm nhất.

Quyết định cũng quy định về bảo trì công

trình xây dựng: Việc quản lý bảo trì công trình xây dựng được phân cấp cho chủ đầu tư, trách nhiệm của chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình. Chi phí bảo trì công trình xây dựng được xác định theo quy định tại Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 12 năm 2021.

**Xem toàn văn tại ([www.baclieu.gov.vn](http://www.baclieu.gov.vn))**

## **Thừa Thiên Huế: ban hành Quy định về phân công, phân cấp và ủy quyền công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh**

Ngày 26/11/2021, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành Quyết định số 73/2021/QĐ-UBND Quy định về phân công, phân cấp và ủy quyền công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này quy định một số nội dung về phân công, phân cấp và ủy quyền công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, trừ các địa bàn do Ban Quản lý Khu Kinh tế, Công nghiệp tỉnh quản lý. Các nội dung không quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực quy hoạch xây dựng; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trực tiếp tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Trách nhiệm quản lý nhà nước chuyên ngành về quy hoạch xây dựng**

- Sở Xây dựng chịu trách nhiệm trước UBND

tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Xây dựng; tham mưu UBND tỉnh trong công tác lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng, Hội đồng nhân dân tỉnh (HĐND tỉnh) và các cơ quan liên quan đối với các đề án quy hoạch xây dựng có quy định phải lấy ý kiến.

- Ban Quản lý Khu vực Phát triển đô thị tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý, giám sát quá trình đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch xây dựng được phê duyệt trong khu vực đô thị mới An Vân Dương và khu vực phát triển đô thị khác được UBND tỉnh giao quản lý, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Xây dựng.

- Phòng Quản lý đô thị hoặc Phòng Kinh tế Hạ tầng trực thuộc UBND cấp huyện chịu trách nhiệm trước UBND cấp huyện về công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng theo địa bàn quản lý, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng

dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Xây dựng; tham mưu UBND cấp huyện trong công tác lấy ý kiến thống nhất của Sở Xây dựng, HĐND cấp huyện và các cơ quan liên quan đối với các đồ án quy hoạch xây dựng có quy định phải lấy ý kiến.

### **Trách nhiệm phối hợp trong quản lý quy hoạch xây dựng**

- UBND tỉnh (do Sở Xây dựng tham mưu) có trách nhiệm lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng bằng văn bản trước khi phê duyệt đối với đồ án quy hoạch chung đô thị mới, quy hoạch chung đô thị từ loại IV trở lên, quy hoạch phân khu đô thị có quy mô dân số tương đương với đô thị loại IV trở lên (từ 50.000 người trở lên) tại các đô thị loại I, quy hoạch chung xây dựng khu chức năng và quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng có quy mô trên 200ha.

- UBND tỉnh (do Sở Xây dựng tham mưu), UBND cấp huyện tổ chức lập quy hoạch xây dựng có trách nhiệm trình HĐND cùng cấp quyết định trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt (trừ quy hoạch chi tiết xây dựng do nhà đầu tư lập).

- UBND thành phố Huế, các thị xã và thị trấn có trách nhiệm báo cáo HĐND cùng cấp về quy hoạch chung đô thị trước khi quy hoạch này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- UBND cấp huyện có trách nhiệm lấy ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng trước khi phê duyệt các đồ án quy hoạch chung xây dựng xã, quy hoạch chi tiết đô thị, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn.

- Các chủ đầu tư có trách nhiệm lấy ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Xây dựng về phương án tổng mặt bằng trước khi phê duyệt dự án đầu tư đối với các dự án sau:

+ Dự án có quy mô nhỏ hơn 5ha hoặc nhà ở

chung cư có quy mô nhỏ hơn 2ha (không phải lập quy hoạch chi tiết) tại các khu vực đã có quy hoạch chung thị trấn hoặc quy hoạch phân khu đô thị hoặc quy hoạch phân khu xây dựng.

+ Dự án có quy mô từ 5ha trở lên hoặc nhà ở chung cư có quy mô từ 2ha trở lên thuộc trường hợp không phải lập quy hoạch chi tiết theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng hoặc thuộc các khu vực đã có quy hoạch chi tiết.

+ Dự án hạ tầng kỹ thuật (phân lô, xen ghép) do UBND cấp huyện BQLKVPTĐT tỉnh hoặc các Ban Đầu tư Xây dựng tổ chức thực hiện: Sở Xây dựng đánh giá sự phù hợp với các quy hoạch có liên quan (trên cơ sở tiêu chí) để có Văn bản thống nhất trước khi tổ chức thực hiện.

### **Thẩm định quy hoạch xây dựng**

- Hội đồng thẩm định quy hoạch xây dựng cấp tỉnh (do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập) tổ chức thẩm định các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh. Sở Xây dựng là cơ quan thường trực Hội đồng, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các Sở ban ngành và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thẩm định; tổng hợp văn bản thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Hội đồng thẩm định quy hoạch xây dựng cấp huyện (do Chủ tịch UBND cấp huyện thành lập) tổ chức thẩm định các đồ án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện. Phòng Quản lý đô thị hoặc Phòng Kinh tế Hạ tầng của UBND cấp huyện là cơ quan thường trực Hội đồng, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các phòng ban và các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thẩm định; tổng hợp văn bản thẩm định, trình UBND cấp huyện phê duyệt.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 12 năm 2021.

**Xem toàn văn tại**  
**([www.thuathienhue.gov.vn](http://www.thuathienhue.gov.vn))**

## **Bắc Giang: ban hành Quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn tỉnh**

Ngày 27/11/2021, UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 63/2021/QĐ-UBND Quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này quy định nguyên tắc đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy, quy định về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến an toàn phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Quyết định này áp dụng đối với các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang có liên quan đến công tác phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ, nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất.

Quyết định này không áp dụng đối với căn hộ trong chung cư; công trình dân dụng không phải nhà ở riêng lẻ; nhà trọ; nhà ở đã chuyển đổi công năng không còn chức năng ở; các nhà, công trình, các lĩnh vực kinh doanh, sản xuất đã có quy định riêng về phòng cháy và chữa cháy.

### **Nguyên tắc đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ và nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất**

- Trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy phải lấy phòng ngừa là chính; phải tích cực và chủ động phòng ngừa hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra; Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

- Đảm bảo thực hiện quản lý nhà nước về phòng cháy và chữa cháy theo hướng ổn định, phù hợp với quy hoạch từng ngành, lĩnh vực, phù

hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển của tỉnh.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn kinh doanh, sản xuất của người dân.

### **Quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở riêng lẻ**

Tài sản, vật tư, chất cháy phải được bố trí, sắp xếp gọn gàng, không cản trở lối và đường thoát nạn, bảo đảm việc sơ tán người và tài sản nhanh chóng, an toàn khi xảy ra cháy. Bố trí nơi để chìa khóa, dụng cụ phá dỡ thông thường (búa, rìu, xà beng, kim cộng lực, cưa tay) ở nơi dễ thấy, dễ lấy để kịp thời mở cửa khi có sự cố cháy, nổ.

Không bố trí, sử dụng bình xịt diệt côn trùng tại vị trí sử dụng ngọn lửa trần để đun nấu; khi phát hiện có mùi đặc trưng của khí gas (khí dầu mỏ hóa lỏng) phải giữ nguyên hiện trạng của hệ thống điện (không bật, tắt các công tắc thiết bị tiêu thụ điện vào thời điểm đó), không dùng ngọn lửa để soi, sử dụng hệ thống thông gió tự nhiên (mở cửa sổ, cửa ra vào) hoặc dùng cành cây, nón lá, quạt nan để quạt (tránh làm phát sinh tia lửa) để thoát khí gas, phải khóa ngay van bình chứa gas và di chuyển ra nơi thông thoáng (sân, vườn) để xử lý sự cố; không sử dụng các bình chứa gas mini đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

Đường dây dẫn điện và các thiết bị điện hư hỏng phải được sửa chữa khắc phục ngay hoặc ngắt nguồn điện đến đường dây dẫn điện hoặc thiết bị tiêu thụ điện không an toàn.

Khi sửa chữa, cải tạo nhà ở phải sử dụng thợ hàn đã được cấp chứng chỉ về hàn cắt và giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy; quá trình thi công phải đảm bảo giải pháp ngăn cháy, có biện pháp che



chấn không để vảy hàn tiếp xúc với các chất dễ cháy; chuẩn bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy và phải có người giám sát, sẵn sàng chữa cháy trong suốt quá trình hàn cắt và sau khi hàn cắt 30 phút.

Mỗi nhà ở riêng lẻ cần trang bị ít nhất 01 bình chữa cháy phù hợp với quy mô, điều kiện gia đình. Bình chữa cháy phải được bố trí ở nơi dễ thấy, dễ lấy và thuận tiện cho việc sử dụng để kịp thời xử lý sự cố cháy, nổ xảy ra; khoảng cách di chuyển lớn nhất đến bình chữa cháy không quá 20m.

#### **Quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất**

- Quy định về lối thoát nạn: chiều rộng thông thủy của lối ra thoát nạn tối thiểu 0,8m, chiều cao thông thủy tối thiểu 1,9m. Đối với nhà chỉ có 01 lối ra thoát nạn, phải bố trí lối thoát nạn thứ 2 bằng lối ra thoát nạn đảm bảo quy định theo điểm a khoản 1 điều này hoặc cầu thang ngoài nhà hoặc thang nối giữa các tầng nhà hoặc lối ra khẩn cấp như: lối thoát qua ban công, lôgia, lối lên sân thượng hoặc lên mái để có khả năng thoát nạn sang các nhà liền kề hoặc khu vực an toàn.

- Quy định an toàn trong lắp đặt, sử dụng điện: công tác thiết kế, xây dựng mới hoặc cải tạo và sửa chữa hệ thống điện trong nhà ở phải tuân thủ quy định tại Thông tư số 20/2014/TT-BXD ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây

dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về “hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng”. Hệ thống điện phải được thiết kế riêng biệt giữa các khu vực với nhau; phải có thiết bị bảo vệ chống quá tải cho hệ thống điện chung của tòa nhà, từng tầng, từng nhánh và từng thiết bị tiêu thụ điện công suất lớn (điều hòa, bếp điện, lò nướng). Khi lắp thêm các thiết bị tiêu thụ điện phải tính toán để không gây quá tải cho hệ thống điện.

- Quy định an toàn trong sắp xếp hàng hóa: sắp xếp, bảo quản hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, hàng hóa sắp xếp phải để trên bục kệ, giá vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn, đặc biệt là sảnh, lối ra tại tầng 1. Hàng hóa dễ cháy phải bố trí cách các thiết bị điện có khả năng sinh nhiệt như bóng đèn, ổ cắm, cầu dao. Khu vực phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt ít nhất 0,7m. Hàng hóa dễ cháy hoặc dễ bắt cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các hàng hóa khác và đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan, không bố trí dưới gầm cầu thang bộ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2021.

**Xem toàn văn tại  
([www.bacgiang.gov.vn](http://www.bacgiang.gov.vn))**

## **Bắc Giang: ban hành Quy định một số nội dung về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh**

Ngày 29/11/2021, UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Quyết định số 65/2021/QĐ-UBND quy định một số nội dung về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Quyết định này quy định một số nội dung về quản lý trật tự xây dựng, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về trật tự xây dựng; trách nhiệm của chủ đầu tư và các cơ quan, tổ

chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Quyết định này không áp dụng đối với các dự án, công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước, công trình bí mật nhà nước, công trình xây dựng khẩn cấp.

Quyết định này áp dụng với các cơ quan

quản lý nhà nước có trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh gồm: Sở Xây dựng, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn; chủ đầu tư xây dựng công trình và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong việc tham gia hoạt động xây dựng, phối hợp, theo dõi, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

### **Quản lý trật tự xây dựng**

- Điều kiện khởi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 107 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội.

- Đối với công trình được cấp giấy phép xây dựng, nội dung quản lý trật tự xây dựng theo các nội dung của giấy phép xây dựng được cấp, hồ sơ thiết kế được cấp phép xây dựng và quy định pháp luật có liên quan.

- Đối với công trình được miễn giấy phép xây dựng, nội dung quản lý trật tự xây dựng gồm: đáp ứng các điều kiện cấp giấy phép xây dựng theo quy định tại Điều 41 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng đối với công trình xây dựng thuộc đối tượng miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 89 Luật Xây dựng được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; tuân thủ quy hoạch xây dựng hoặc quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành hoặc quy hoạch tổng mặt bằng được chấp thuận hoặc quy chế quản lý kiến trúc hoặc thiết kế đô thị được phê duyệt; phù hợp

các nội dung, thông số chủ yếu của thiết kế đã được thẩm định đối với trường hợp thiết kế xây dựng đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định.

- Công tác bảo vệ môi trường, an toàn trong thi công xây dựng công trình; việc ảnh hưởng của công trình xây dựng đối với công trình lân cận (nếu có).

### **Kiểm tra trật tự xây dựng**

- Kiểm tra định kỳ:

+ Kiểm tra sự đáp ứng các điều kiện khởi công xây dựng: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo khởi công xây dựng công trình của chủ đầu tư.

+ Kiểm tra theo các giai đoạn của công trình xây dựng.

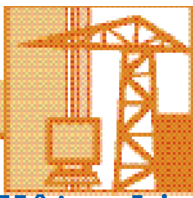
- Kiểm tra đột xuất: Khi phát hiện công trình xây dựng có dấu hiệu vi phạm trật tự xây dựng, gồm: vi phạm quy hoạch xây dựng hoặc sai thiết kế xây dựng đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định (đối với công trình được miễn giấy phép xây dựng), không có giấy phép xây dựng hoặc thi công sai giấy phép xây dựng được cấp (đối với công trình có giấy phép xây dựng), đã xây dựng công trình mà không gửi thông báo khởi công theo quy định hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### **Xử lý vi phạm về trật tự xây dựng**

Khi phát hiện vi phạm, cơ quan có thẩm quyền quản lý trật tự xây dựng phải yêu cầu dừng thi công, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm trật tự xây dựng theo quy định của pháp luật.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2021.

**Xem toàn văn tại  
([www.bacgiang.gov.vn](http://www.bacgiang.gov.vn))**



## Hội nghị thường niên Ban Kỹ thuật vật liệu và cơ khí xây dựng

Ngày 27/11/2021 tại thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Ban Kỹ thuật vật liệu và cơ khí xây dựng tổ chức Hội nghị thường niên tổng kết hoạt động năm 2021. Thứ trưởng Bộ Xây dựng Lê Quang Hùng đến dự và phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị.

Báo cáo về hoạt động của Ban Kỹ thuật vật liệu và cơ khí xây dựng, Trưởng ban, Viện trưởng Viện Vật liệu xây dựng, TS. Lê Trung Thành cho biết: Ban Kỹ thuật vật liệu & cơ khí xây dựng được thành lập và hoạt động từ năm 2019 với 02 lần kiện toàn và điều chỉnh, bổ sung. Ban hiện có 18 thành viên và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo Quyết định số 1693/QĐ-VLXD ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Trong năm 2021, Ban Kỹ thuật vật liệu & cơ khí xây dựng đã thống nhất phương thức hoạt động và thành lập 10 tiểu ban, phân công các Trưởng tiểu ban phụ trách theo các lĩnh vực chuyên môn và số lượng tiêu chuẩn. Bên cạnh đó, Viện Vật liệu xây dựng (Cơ quan thường trực của Ban) cũng đã thành lập Ban tiêu chuẩn gồm 13 thành viên là các cán bộ của Viện để hỗ trợ trực tiếp hoạt động của các Tiểu ban.

Theo TS. Lê Trung Thành, năm 2021, Ban đã hoàn thành Danh mục hệ thống tiêu chuẩn sơ bộ, gồm 13 nhóm tiêu chuẩn về VLXD và 07 nhóm về cơ khí, máy xây dựng; trong đó cập nhật Danh mục TCVN đã được ban hành đến năm 2020 theo từng nhóm; thống nhất Danh mục tiêu chuẩn cốt lõi; rà soát các tiêu chuẩn cần xây dựng và tiêu chuẩn cần hủy bỏ cho phù hợp với tình hình hiện nay. Ban cũng đã tham gia thẩm định thuyết minh 45 nhiệm vụ xây dựng TCVN lĩnh vực vật liệu và cơ khí xây dựng; góp ý và đề xuất Danh mục TCVN lĩnh vực vật liệu và cơ khí xây dựng năm 2022.

Tại Hội nghị, Trưởng các Tiểu ban đã báo



*Thứ trưởng Lê Quang Hùng phát biểu chỉ đạo Hội nghị*

cáo về tình hình hoạt động của từng tiểu ban trong năm 2021. PGS. TS. Lương Đức Long (Trưởng Tiểu ban Xi măng - Vôi - Thạch cao) cho biết, với định hướng chuyển đổi các tiêu chuẩn về thiết kế, kết cấu công trình áp dụng theo tiêu chuẩn châu Âu (Eurocode) thì tiêu chuẩn cho các vật liệu liên quan đến kết cấu cũng cần chuyển đổi sang Eurocode cho đồng bộ, do đó, cần chuyển đổi hệ thống tiêu chuẩn về xi măng hiện hành cho phù hợp tiêu chuẩn EN 197-1. Tiểu ban đề xuất 02 phương án chuyển đổi: thứ nhất là chuyển dịch toàn bộ EN197-1, ban hành song song với các TCVN một số năm, sau đó bỏ dần TCVN cũ; thứ hai là chuyển dịch toàn bộ nội dung của EN 197-1 và đưa vào các tiêu chuẩn TCVN tương ứng hiện có.

TS. Hoàng Minh Đức - Trưởng tiểu ban Bê tông và Vật liệu xây cho biết: số lượng tiêu chuẩn cần biên soạn theo định hướng mới (Eurocode) là 145 tiêu chuẩn. Năm 2022, Ban đã đề xuất Bộ Xây dựng giao biên soạn 53 tiêu chuẩn, và dự kiến sau năm 2023 sẽ cơ bản hình thành bộ khung tiêu chuẩn về bê tông và vật liệu xây.

Tại Hội nghị, các thành viên của Ban Kỹ thuật vật liệu và cơ khí xây dựng đã trao đổi, đóng góp cho báo cáo của các Tiểu ban và

thảo luận về việc điều chỉnh việc phân nhóm tiêu chuẩn của các Tiểu ban cho hợp lý hơn.

Phát biểu chỉ đạo Hội nghị, Thứ trưởng Lê Quang Hùng hoan nghênh và đánh giá cao các hoạt động của Ban Kỹ thuật vật liệu và cơ khí xây dựng cũng như của các Tiểu ban, đồng thời cho biết, theo Quyết định 198/QĐ-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hoàn thiện Hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng, Bộ Xây dựng được giao phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ và các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy hoạch định hướng mới hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành Xây dựng, trong đó xác định danh mục các tiêu chuẩn cốt lõi, định hướng mới về nhóm các tiêu chuẩn phục vụ cho công tác quy hoạch, khảo sát, thiết kế, thi công, nghiệm thu và bảo trì, sửa chữa công trình xây dựng, các tiêu chuẩn quốc gia về sản phẩm hàng hóa VLXD và cơ khí xây dựng. Theo phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, Bộ đã thành lập các ban tiêu chuẩn trong từng lĩnh vực quản lý chuyên ngành, trong đó, Ban Kỹ thuật vật liệu và cơ khí xây dựng phụ trách theo dõi hơn một nửa tổng số các tiêu chuẩn (gần 900 tiêu chuẩn TCVN) ngành Xây dựng.

Thứ trưởng Lê Quang Hùng đề nghị Ban Kỹ



*Toàn cảnh Hội nghị*

thuật vật liệu và cơ khí xây dựng, các chuyên gia, nhà khoa học của Ban và các Tiểu ban nỗ lực rà soát, bao quát các sản phẩm vật liệu và cơ khí xây dựng sử dụng cho công trình xây dựng thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; theo dõi, kiến nghị và tổ chức biên soạn các tiêu chuẩn thuộc lĩnh vực phụ trách, tham mưu cho Bộ Xây dựng về việc xây dựng định hướng, lộ trình hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia về vật liệu và cơ khí xây dựng, trong đó chú trọng tiếp thu các phản ánh từ thị trường, của các nhà thiết kế, thi công, các chủ đầu tư. Ban và các Tiểu ban cần ổn định tổ chức, mời các chuyên gia đầu ngành tham gia, để theo dõi xuyên suốt các nhóm tiêu chuẩn.

**Minh Tuấn**

## **Xây dựng nhanh các cơ sở chăm sóc sức khỏe - cách thích ứng môi với đại dịch Covid - 19**

Trong vài tháng qua, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến hầu hết mọi lĩnh vực của cuộc sống hàng ngày, lây nhiễm cho hàng trăm triệu người trên toàn cầu, trong số đó rất nhiều ca tử vong. Nhiều người làm việc trong ngành kiến trúc, kỹ thuật và xây dựng đang tập trung vào việc cung cấp nhanh chóng các cơ sở chăm sóc sức khỏe để điều trị bệnh, nỗ lực ngăn chặn sự lây lan của đại dịch. Công việc này diễn ra chủ yếu tại các điểm nóng về virus corona, như NewYork (Mỹ). Các dự báo ban đầu đều cho

thấy thành phố lớn nhất ở Mỹ sẽ cần thêm hàng chục nghìn giường bệnh cho những người bị nhiễm bệnh. Các hệ thống bệnh viện đã kết hợp nhân viên cơ sở nội bộ của mình với các kiến trúc sư và kỹ sư để nhanh chóng đánh giá cách thích ứng với số bệnh nhân tăng cao theo dự báo. Trung tâm y tế NYU Langone Health có trụ sở tại New York đã trang bị thêm một số tòa nhà cũ hơn để phục vụ cả bệnh nhân lây và không lây. Một công trình không sử dụng đã được dùng để thử nghiệm virus corona quy mô



Một dự án bệnh viện module tại New York



Buồng dành cho bệnh nhân Covid-19 trong bệnh viện module New York

lớn; một phòng họp trở thành trung tâm kiểm tra nhân viên.

Đối với nhiều bệnh viện, mục tiêu ban đầu là cung cấp càng nhiều phòng càng tốt theo tiêu chuẩn cách ly nhiễm trùng qua không khí (Airborne Infection Isolation, AII) - một quá trình phức tạp và tốn nhiều thời gian. Sử dụng hệ thống thông gió áp lực âm và khí thải không tuần hoàn lại, các phòng AII ngăn không cho những người xung quanh tiếp xúc với virus trong không khí. Nhưng khi có hướng dẫn cập nhật từ Trung tâm Kiểm soát Dịch bệnh Hoa Kỳ rằng virus này thường không lơ lửng trong không khí (đúng hơn, nó bám vào các giọt lớn hơn và nhanh chóng kết tủa), các trung tâm đã chuyển sang chỉ dành phòng AII cho những bệnh nhân Covid-19 nghiêm trọng nhất, mà quá trình điều trị họ tạo ra một lượng lớn khí mang virus.

Chris Scovel, giám đốc của Nhóm Thiết kế MASS - một tổ chức phi lợi nhuận đóng tại Boston, cho biết khi điều chỉnh các không gian hiện có để xử lý virus corona thì điều cần thiết là giãn cách. Cần cố gắng cách ly các giường bệnh và tạo những lối đi rộng rãi. Ngoài ra, các cơ sở cần phải có quy trình xử lý nhiễm trùng bề mặt, và tách biệt nhân viên và bệnh nhân, chẳng hạn như các khu vực bệnh truyền nhiễm bị phong tỏa và phải đi vào qua phòng đệm.

Các chiến lược bắt nguồn từ các trung tâm điều trị được xây dựng ở những nơi bị ảnh

hưởng bởi các đợt bùng phát dịch lây lan nghiêm trọng nhất trên thế giới (như bệnh lao) thể hiện rõ trong hướng dẫn cho các kiến trúc sư mà MASS đang phát triển, với sự đóng góp ý kiến của các chuyên gia y tế và sức khỏe cộng đồng. Sản phẩm đầu tiên của công ty là nguyên mẫu một khám bệnh, với các tính năng cũng có thể được áp dụng cho các tòa nhà hiện có. Thiết kế mô phỏng các kinh nghiệm thông gió tốt nhất của AII bằng cách lắp một lỗ thông hơi đơn giản, có màn chắn ở độ cao của giường nằm. Với nguồn cung cấp không khí từ phía trên, lỗ thông hơi loại bỏ các chất gây ô nhiễm trước khi chúng có thể tiếp xúc với nhân viên chăm sóc sức khỏe.

Nhận thấy khả năng xảy ra đại dịch hoặc các sự kiện gây thương vong hàng loạt khác, năm 2012, Trung tâm ứng phó khẩn cấp tiên tiến Robert R. McCormick Foundation đã được xây dựng tại Chicago. Tòa nhà do Perkins và Will thiết kế bao gồm một cổng riêng có mái che rộng rãi cho xe cứu thương chở bệnh nhân, có thể được đóng kín bằng cửa sập. Trong cuộc khủng hoảng Covid-19 hiện nay, các lều đã được dựng lên bên trong cổng riêng này để đánh giá bệnh nhân chuyển đến. Các bệnh viện đang tăng cường sử dụng những chiếc lều như vậy để ngăn cách những người có thể bị nhiễm bệnh với nhân viên và những bệnh nhân không bị nhiễm bệnh. Khoa cấp cứu có thể phân chia thành ba khu, mỗi khu có thể được bố trí để

cách ly bệnh truyền nhiễm. Hai khu hiện đang được sử dụng cho bệnh nhân virus corona. Bệnh viện cũng đã bố trí giường trong sảnh rộng rãi cho những bệnh nhân ít cấp tính hơn - một trường hợp dự phòng mà các kiến trúc sư đã lường trước khi lắp đặt sẵn kết nối vào nguồn điện và các tiện ích trong các cột nhà.

Nhiều thành phố Mỹ đã giải quyết nhu cầu gia tăng các ca bệnh bằng các bệnh viện đã chiến được lắp ráp nhanh chóng. Lực lượng Kỹ sư Lục quân Hoa Kỳ đã lắp đặt các giường ở Trung tâm Hội nghị Jacob K. Javits của New York (kế hoạch là hơn 2000 giường) và nhiều cơ sở tạm khác đã được xây dựng ở Los Angeles, Chicago, Detroit.

Công ty Boldt, một nhà thầu ở Appleton, Wisconsin, đang chế sẵn các cấu trúc dạng module theo thiết kế của công ty HGA, nhằm đáp ứng nhu cầu về tốc độ mà không có vấn đề về vệ sinh và thông gió của lều. STAAT Mod (tên gọi của các cấu trúc này) có thể được

chuyên chở trên một xe tải tiêu chuẩn, bao gồm hai phòng bệnh đã hoàn thiện và một phòng vệ sinh, cùng với cơ sở hạ tầng y tế và HVAC đáp ứng tiêu chuẩn áp lực âm cho các phòng All. Mô phỏng thực tế ảo cho phép các chuyên gia y tế và các kỹ sư của HGA cân nhắc tính hợp lý của các thiết kế, ngay cả khi không thể gặp gỡ làm việc trực tiếp với nhau để xây dựng các nguyên mẫu vật lý, do giãn cách xã hội kéo dài. Các dự án đã được thực hiện tại bốn địa điểm, với cấu hình 16 giường đầu tiên đã đi vào hoạt động đầu tháng 5/2020.

Ngay cả khi tại nhiều thành phố, dịch bệnh đã thuyên giảm, dường như có rất ít lý do để trì hoãn các nỗ lực điều chỉnh bệnh viện để có thể giám sát và quản lý tốt hơn một căn bệnh lây lan khó lường như Covid-19.

**K.Jimos**

*Tap chí Architectural Record, 6/2020*

**ND: Lê Minh**

## Công trình xanh. Các công nghệ xây dựng xanh

Biến đổi khí hậu được xác định là một trong những vấn đề toàn cầu quan trọng nhất. Biến đổi khí hậu mô tả những thay đổi đối với khí hậu liên quan đến hoạt động của con người. Những thay đổi này còn được gọi là hiện tượng ấm lên toàn cầu, gây ra bởi sự tích tụ của khí nhà kính trong tầng cao của bầu khí quyển. Các loại khí như carbon dioxide, methane, nitrous oxide và chlorofluorocarbon được gọi là khí nhà kính vì chúng giữ nhiệt từ mặt trời và làm giảm mức độ bức xạ nhiệt từ Mặt trời vào bầu khí quyển bao quanh Trái đất. Gia tăng khối lượng các khí này đưa đến "hiệu ứng nhà kính" mạnh hơn vì lượng nhiệt được giữ lại nhiều hơn, dẫn đến nhiệt độ toàn cầu cao hơn. Do đó, nồng độ carbon dioxide trong khí quyển tăng lên sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiện tượng nóng lên toàn cầu và biến

đổi khí hậu. Lượng carbon dioxide tăng nhanh do gia tăng việc đốt nhiên liệu hóa thạch và sự biến mất dần những thảm thực vật hấp thụ carbon dioxide. Cả hai hoạt động này đều liên quan với môi trường xây dựng. Các môi trường xây dựng có một lượng phát thải cacbon vật lý, và sự xuất hiện ngày càng nhiều các khu đô thị, các thành phố mới sẽ dẫn đến diện tích đất canh tác và thảm thực vật tự nhiên bị xâm lấn dần, theo đó dần mất đi khả năng hấp thụ. Các hoạt động của con người hiện đã dẫn đến mức độ carbon dioxide trong khí quyển tăng từ 280 ppm lên 400 ppm. Ủy ban Quốc tế về Biến đổi Khí hậu (IPCC) cảnh báo rằng xu hướng này là không bền vững và nếu gia tăng hơn nữa sẽ gây ra những hậu quả rất nghiêm trọng.

Các công nghệ xây dựng xanh không chỉ

cần góp phần giảm thiểu tác động của môi trường xây dựng tới biến đổi khí hậu (giảm thiểu) mà còn cần hỗ trợ các tòa nhà thích ứng với những thay đổi khí hậu được dự báo (thích ứng).

Giảm thiểu nhằm mục đích giảm phát thải khí nhà kính để làm chậm lại và cuối cùng là ngăn chặn biến đổi khí hậu. Thích ứng nhằm đảm bảo rằng những thay đổi không thể tránh khỏi xảy ra do biến đổi khí hậu sẽ được giải quyết và giảm thiểu tác động tiêu cực của chúng. Không phải lúc nào cũng có thể đạt được những mục tiêu kép này trong việc lựa chọn và phát triển công nghệ xây dựng. Ví dụ, các công nghệ xây dựng được phát triển để ứng phó với tốc độ gió, bão và lũ lụt tăng cao theo dự báo biến đổi khí hậu có thể cần vật liệu bổ sung và kết cấu nặng hơn (tăng tính thích ứng). Mặt khác, các công trình xây dựng vững chắc hơn nếu được làm từ các vật liệu nặng và phức tạp hơn, quá trình sản xuất vật liệu sẽ sinh ra lượng khí thải carbon lớn hơn so với công trình xây dựng thông thường, do đó tăng tác động tới biến đổi khí hậu (giảm bớt khả năng giảm thiểu).

Tuy nhiên, các quy trình thiết kế tích hợp có thể áp dụng để phát triển các công nghệ xây dựng xanh đạt đồng bộ và giải quyết cả giảm thiểu và thích ứng. Một ví dụ có thể minh họa điều này. Việc phát triển một lưới năng lượng tái tạo quy mô nhỏ cho các khu dân cư có thể được sử dụng nhằm giảm lượng khí thải carbon và đạt được các mục tiêu giảm thiểu nguy cơ biến đổi khí hậu, đồng thời lưới điện cỡ nhỏ này sẽ giảm gánh nặng cho lưới điện chính và có thể giúp tránh tình trạng mất điện trên diện rộng nếu có bão lớn. Do đó, hệ thống năng lượng phi tập trung cũng góp phần thích ứng với biến đổi khí hậu.

Mối liên quan giữa các công nghệ xây dựng xanh và môi trường sống tiện nghi cho con người

Các công nghệ xây dựng xanh nhằm giảm

thiểu tác động đến môi trường trong khi vẫn đảm bảo các tòa nhà đáp ứng mọi chức năng cần thiết và có hiệu quả để sống và làm việc trong đó. Như vậy, điều quan trọng là phải hiểu cách xác định các chức năng và định nghĩa “môi trường sống và làm việc hiệu quả”.

Các tòa nhà rất phức tạp và có nhiều chức năng chính, đồng thời cũng có thể cung cấp các chức năng phụ. Ví dụ một trạm dịch vụ hoặc trạm xăng bán nhiên liệu cho ô tô là chức năng chính, nhưng các trạm này cũng có thể đóng vai trò kinh tế xã hội có ích bằng cách mở thêm một/nhiều điểm bán lẻ dễ tiếp cận để cư dân địa phương có thể đi bộ đến. Điều quan trọng là công nghệ xanh không chỉ hỗ trợ vai trò chính của các tòa nhà mà còn hỗ trợ các vai trò phụ trong trường hợp cần thiết. Mặt khác, để thực hiện tốt các chức năng chính và phụ của mình, mỗi tòa nhà, trước tiên, phải đảm bảo các điều kiện môi trường bên trong có lợi cho sức khỏe của người lưu trú trong đó. Các điều kiện tối thiểu để đạt mức tiện nghi, sức khỏe, năng suất luôn được lồng trong các quy định của pháp luật, chẳng hạn các quy định về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong lĩnh vực xây dựng. Những quy định có thể khác nhau giữa các quốc gia, nhưng nhìn chung đều đề cập tới các khía cạnh như ánh sáng, tầm nhìn, bảo đảm không gian, thông gió, và yêu cầu lối thoát khẩn cấp. Công nghệ xây dựng xanh phải đảm bảo đáp ứng đầy đủ các yêu cầu tối thiểu này.

Vậy các yêu cầu về những điều kiện tối ưu cho sức khỏe con người gồm những gì?

### **Chế độ nhiệt - độ ẩm tiện nghi**

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra mối liên hệ trực tiếp giữa nhiệt độ, độ ẩm với tính tiện nghi, thoải mái cho người ở trong nhà. Tạp chí Mendell & Heath đã thực hiện nhiều khảo sát trong giới sinh viên và thu được rất nhiều phản nàn về sự khó chịu ngày càng tăng và năng suất làm việc, học

tập giảm sút khi nhiệt độ và độ ẩm tăng lên. Tiêu chuẩn ANSI/ ASHRAE 55-2004 Điều kiện môi trường nhiệt cho người ở có thể sử dụng để xác định mức tiện nghi nhiệt trong các tòa nhà, đặc biệt là tòa nhà có ứng dụng các công nghệ xanh.

### **Chất lượng và chuyển động của không khí trong nhà**

Có bằng chứng chắc chắn cho thấy năng suất và sức khỏe của cư dân liên quan đến hệ thống thông gió. Không khí trong lành có những tác động quan trọng đến sức khỏe và năng suất, và nên có ít nhất 10-15 lít không khí trong lành cho mỗi người mỗi giây trong môi trường trong nhà. Cần chú ý vị trí các cửa sổ mở, cửa hút gió và cửa ra vào - nơi có nguồn không khí trong lành cho nội thất để tránh các chất ô nhiễm và không khí quay vòng.

### **Kiểm soát nguồn ô nhiễm trong nhà**

Sức khỏe cũng có thể bị ảnh hưởng bất lợi khi tiếp xúc với các hóa chất độc hại từ các công nghệ sử dụng trong tòa nhà và do thoát khí từ các vật liệu và trang trí bên trong tòa nhà. Chẳng hạn các hoạt động liên quan đến chất gây ô nhiễm phải được tách biệt khỏi không gian thường xuyên có người lưu trú, hoặc trang bị hệ thống thông gió thoát khí riêng biệt. Ngoài ra, các hợp chất hữu cơ dễ bay hơi ngày nay được kết hợp với nhiều vật liệu hiện đại. Các hợp chất này được thải ra từ các vật liệu làm ô nhiễm chất lượng không khí bên trong và dẫn đến các tác động tiêu cực đến sức khỏe. Các vật liệu hiện đại có thể chứa các hợp chất này bao gồm sơn, chất kết dính, ván ghép và các sản phẩm ván mỏng và ván ép. Do đó, những loại sản phẩm này cần được lựa chọn kỹ để đảm bảo không có tác dụng phụ đối với sức khỏe con người.

### **Tầm nhìn**

Tầm nhìn và sự tiếp xúc với môi trường bên ngoài đã được chứng minh là quan trọng đối với

sự tiện nghi và sức khỏe của cư dân. Tầm nhìn đạt được thông qua việc đảm bảo các không gian ở có cửa sổ mở ra môi trường bên ngoài và có tầm nhìn không bị che khuất cả bên trong và bên ngoài tòa nhà. Có nghĩa là các không gian ở về mặt vật lý cũng phải gần (tối đa 7m) các cửa sổ bên ngoài để có thể có tầm nhìn tốt.

### **Chói sáng**

Ánh sáng nhân tạo và thiết kế cửa sổ kém có thể dẫn đến chói mắt, làm mỏi mắt và khó chịu. Có thể tránh chói sáng thông qua thiết kế ánh sáng cẩn thận và qua việc kiểm soát kích thước, vị trí và độ che phủ của mái che bên ngoài.

### **Tiện nghi bên ngoài**

Tiện nghi bên ngoài đề cập đến đặc điểm của môi trường địa phương xung quanh một tòa nhà, bao gồm chất lượng của cảnh quan và việc sẵn có các không gian bên ngoài để có thể nghỉ ngơi sau các hoạt động thực hiện bên trong các tòa nhà. Không gian bên ngoài tiện nghi, đặc biệt là cảnh quan với thảm thực vật, có thể góp giá trị không nhỏ vào sức khỏe và sự thoải mái của cư dân.

### **Kiểm soát khu vực**

Hạnh phúc của cư dân cũng bị ảnh hưởng bởi mức độ của quyền kiểm soát môi trường của họ. Một nghiên cứu về môi trường văn phòng của Willson và Hedge cho thấy các biểu hiện ốm đau của nhân viên giảm, năng suất lao động tăng có liên quan với việc nắm quyền kiểm soát cá nhân đối với môi trường xung quanh. Do đó, các công nghệ xây dựng xanh cần cung cấp khả năng kiểm soát cục bộ về nhiệt độ, ánh sáng và hệ thống thông gió vì điều này có thể góp phần tăng mức độ hài lòng của cư dân.

### **Thiết bị giám sát và cảm biến**

Chất lượng của môi trường trong nhà có thể được giám sát thông qua các thiết bị giám sát và cảm biến. Thiết bị đo cường độ ánh sáng và



thước đo nhiệt độ có thể xác định điều kiện của môi trường trong nhà tại các thời điểm cụ thể trong ngày hoặc trong tuần. Các cảm biến nhiệt độ, ánh sáng và carbon dioxide cũng có thể được lắp đặt để cung cấp dữ liệu thời gian thực.

### **Các công nghệ xây dựng xanh**

Các mục tiêu năng lượng trong các tòa nhà mới đang ngày càng nghiêm ngặt hơn, và ngày càng có nhiều tòa nhà hướng tới mục tiêu trung hòa carbon. Điều này có nghĩa là tòa nhà tạo ra đủ năng lượng từ các hệ thống năng lượng tái tạo tại chỗ, chẳng hạn như hệ thống quang điện, để đáp ứng nhu cầu của chính nó. Những tòa nhà này rất tiết kiệm năng lượng, lại có năng lượng tái tạo lớn và hệ thống pin có khả năng tạo ra và lưu trữ đủ năng lượng cho phép tòa nhà hoạt động liên tục mà không cần nguồn điện lưới.

Việc kết hợp nhiều công nghệ xanh hơn, tiết kiệm năng lượng hơn trong các tòa nhà mang lại rất nhiều lợi ích: giảm lượng khí thải carbon và do đó tác động của sự nóng lên toàn cầu; giảm tác động của mất điện lưới; giảm tác động tiêu cực đến sức khỏe, liên quan đến ô nhiễm môi trường; giảm chi phí vận hành; môi trường bên trong tòa nhà được cải thiện nhờ ánh sáng ban ngày, thông gió tự nhiên và kiểm soát cục bộ tốt hơn.

Do đó, ngày càng có nhiều lựa chọn về công nghệ và kỹ thuật xanh có thể được áp dụng trong các tòa nhà để giảm tiêu thụ năng lượng và tác động đến môi trường. Một số công nghệ xanh điển hình như sau:

### **Thu năng lượng mặt trời trực tiếp**

Ánh sáng mặt trời là một nguồn nhiệt miễn phí có thể được sử dụng để tránh yêu cầu lò sưởi của các tòa nhà trong điều kiện lạnh giá. Việc này hoạt động bằng cách cho phép ánh sáng mặt trời chiếu vào các tòa nhà để làm ấm các khu vực có khối lượng nhiệt cao, chẳng hạn

như tường xây hoặc sàn lát gạch lộ ra ngoài. Sau đó, khối nhiệt sẽ lưu trữ lượng nhiệt này trong ngày và giải phóng nó dần dần, điều này có thể giữ cho các tòa nhà ấm lên trong một khoảng thời gian đáng kể.

Không nên sử dụng hệ thống thu năng lượng mặt trời trực tiếp ở nơi mọi người đang làm việc trên máy tính vì chói sáng có thể làm ảnh hưởng. Năng lượng mặt trời trực tiếp đặc biệt thích hợp cho các không gian không làm việc như các khu vực lưu thông và khu vực nghỉ gần không gian làm việc, nơi nhiệt có thể được trữ lại và chia sẻ với các khu vực lân cận. Các yếu tố sau đây cần được xem xét trong việc khai thác năng lượng mặt trời.

- Vị trí và định hướng: vị trí và hướng của tòa nhà để đảm bảo tiếp cận tốt với năng lượng mặt trời vào đúng thời điểm trong năm.

- Vỏ tòa nhà: các lỗ thoáng, kính (có thể không trong suốt và có rèm) trong tòa nhà nên được thiết kế để hướng năng lượng mặt trời tiếp cận đúng khu vực và giữ lại nhiệt lượng thu được.

- Chất liệu và lớp trang trí: nên chọn vị trí, màu sắc và loại lớp trang trí để giữ nhiệt tốt.

### **Thu năng lượng mặt trời gián tiếp**

Hệ thống thu năng lượng mặt trời gián tiếp phức tạp hơn, nhưng cũng dễ kiểm soát hơn hệ thống thu năng lượng mặt trời trực tiếp. Các hệ thống này sử dụng mặt trời để làm ấm các vật liệu có khối lượng nhiệt cao như đá hoặc nước dưới lớp kính trong một thùng chứa được thiết kế có mục đích. Nhiệt từ thùng chứa này sau đó được lưu trữ và luân chuyển đến tòa nhà bằng cách sử dụng không khí hoặc nước làm môi chất. Những hệ thống này có thể thiết kế phức tạp, và cần cân nhắc một số điểm:

- Vị trí: Vị trí của hệ thống gián tiếp đảm bảo gần tòa nhà và có khả năng tiếp cận năng lượng mặt trời tốt.

- Kích cỡ: khu vực thu gom, khả năng lưu trữ

nhệt và hệ thống tuần hoàn nhệt cần được định cỡ chính xác.

## **Thông gió chéo**

Thông gió chéo là một cách hiệu quả năng lượng để làm mát các tòa nhà và cung cấp thông gió ở những nơi có gió vừa phải và hạn chế, hoặc không gió, ồn ào và ô nhiễm không khí. Luồng không khí đi qua tòa nhà loại bỏ nhệt và mang lại không khí trong lành. Các yếu tố sau đây nên được xem xét khi phát triển các tòa nhà có hệ thống thông gió chéo:

- Bố trí cảnh quan và tòa nhà: cần chú ý để lộ các mặt dựng có cửa sổ mở để đón gió, tránh những mặt dựng này nằm trong “bóng gió” của các tòa nhà và vật cản khác.

- Chiều sâu của công trình: chiều sâu của công trình không được quá 12-15m.

- Bố trí không gian bên trong: chuyển động của không khí nên được hướng xung quanh mọi người và đường dẫn gió giữa các cửa sổ trên các bức tường đối diện được tạo ra trực tiếp nhất có thể để đảm bảo rằng chuyển động không khí có hiệu quả.

## **Xả ban đêm**

Chế độ làm mát ban đêm dựa vào hoạt động ban ngày để làm mát các tòa nhà. Phạm vi ngày là sự khác biệt về nhiệt độ tối đa và tối thiểu trong khoảng thời gian một ngày đêm. Ở những nơi có nhiệt độ cao, chẳng hạn như ở các sa mạc có nhiệt độ ban ngày rất cao và nhiệt độ ban đêm thấp, việc xả vào ban đêm có thể rất hiệu quả. Cơ chế vận hành thông qua việc mở cửa vào ban đêm để không khí mát hơn đẩy không khí ấm ra ngoài và làm mát khối nhệt của tòa nhà. Khi đó, khối nhệt lạnh hơn sẽ giữ cho các điều kiện trong tòa nhà mát mẻ thoải mái vào ban ngày. Các yếu tố sau đây cần được xem xét khi thiết kế làm mát vào ban đêm.

- Các lỗ thoáng: thiết kế và vị trí của các lỗ thông gió phải tạo điều kiện cho luồng không

khí tốt vào ban đêm xuyên qua tòa nhà. Luồng không khí phải được hướng xung quanh khối nhệt để loại bỏ nhệt vào ban đêm.

- An ninh: cần cẩn thận để tránh ảnh hưởng đến an ninh.

- Khối nhệt: vị trí của khối nhệt trong tòa nhà, nơi có thể hoạt động tản nhệt vào ban ngày và được làm mát bằng hệ thống thông gió vào ban đêm.

## **Kính**

Các loại kính phức tạp hơn có thể được sử dụng để tăng hiệu suất truyền nhệt và truyền ánh sáng của cửa sổ. Các đặc điểm sau của kính có thể vận dụng để thúc đẩy thiết kế hiệu quả năng lượng.

- Khả năng truyền ánh sáng nhìn thấy: kính có độ truyền sáng cao hỗ trợ ánh sáng ban ngày tốt trong các tòa nhà, giảm yêu cầu về ánh sáng nhân tạo.

- Hệ số tăng nhệt mặt trời: đây là tỷ lệ của tổng bức xạ mặt trời truyền qua kính ở mức độ bình thường. Kính có hệ số thấp hơn làm giảm lượng nhệt mặt trời thu được.

- Giá trị U: tăng giá trị U, chẳng hạn bằng cách sử dụng kính hai lớp, làm giảm tổn thất và hấp thu nhệt.

## **Rèm che nắng, thiết bị chống nắng**

Cửa sổ cũng có thể là điểm yếu trong các tòa nhà năng lượng thấp vì chúng thường có hiệu suất nhệt thấp hơn so với tường và mái nhà, do đó điều quan trọng là phải đảm bảo các cửa sổ đúng về kích thước, vị trí và được che nắng. Các tấm chắn nắng giúp tránh thu nhệt mặt trời quá mức qua cửa sổ, giảm bớt ánh nắng mặt trời chiếu vào cửa sổ trong những khoảng thời gian có nguy cơ tăng nhệt không mong muốn (về mùa hè) và cho phép ánh nắng đi vào tòa nhà khi nhệt sinh ra có lợi và làm ấm tòa nhà (về mùa đông chẳng hạn). Các vấn đề sau đây cần được xem xét trong thiết kế và ứng

dụng tấm chắn nắng/rèm chống nắng:

- Nhìn chung, các yếu tố chắn nắng theo chiều ngang thích hợp ở mặt tiền phía Bắc và các tấm chắn nắng có thể di chuyển theo chiều dọc phù hợp với mặt tiền phía Đông và phía Tây.

- Các không gian có màn hình máy tính có thể phải tránh hoàn toàn ánh sáng mặt trời, do các vấn đề về thị giác và chói sáng.

### **Cửa ra vào**

Tương tự như cửa sổ (xem ở trên), cửa ra vào bên ngoài có thể được sử dụng để thông gió và làm mát các tòa nhà. Tuy nhiên, việc sử dụng chúng trong điều kiện rất nóng hoặc rất lạnh có thể tạo ra một lượng lớn không khí lạnh hoặc nóng, ảnh hưởng đến sự thoải mái và các yêu cầu về sưởi ấm và làm mát. Chuyển động không khí qua các cửa bên ngoài có thể được giảm bớt theo những cách sau:

- Cửa xoay và hành lang có thể được sử dụng để giảm lượng không khí di chuyển vào và ra khỏi tòa nhà.

- Có thể sử dụng các cửa cách nhiệt được trang bị gioăng xung quanh.

- Sử dụng cơ cấu đóng cửa tự động để giảm thiểu thời gian cửa mở.

### **Màu sắc bên ngoài và mái tòa nhà**

Màu sắc bên ngoài và mái của tòa nhà có thể được sử dụng như một phần của chiến lược kiểm soát môi trường thụ động. Màu tối hơn sẽ hấp thụ nhiệt nên có thể được sử dụng ở những nơi cần thêm nhiệt hoặc sưởi ấm; màu sáng hơn hấp thụ nhiệt ít hơn và do đó thích hợp khi cần tránh tăng nhiệt. Rất nhiều công nghệ xây dựng xanh đã được phát triển, chẳng hạn cool roofs dựa trên nguyên tắc này và đã chứng minh hiệu quả trong việc tăng đáng kể tính tiện nghi, giảm yêu cầu năng lượng trong các tòa nhà.

### **Cách nhiệt**

Cách nhiệt trong vỏ của tòa nhà là một công nghệ xây dựng xanh đặc biệt quan trọng vì giúp

giảm dòng nhiệt đi qua vỏ tòa nhà. Điều này cho phép sử dụng các yếu tố khác như cửa sổ để kiểm soát nhiệt độ chặt chẽ và hiệu quả hơn, nhằm đạt được điều kiện tiện nghi bên trong tòa nhà. Cần lưu ý:

- Hầu hết nhiệt thất thoát và nhiệt được hấp thụ đều thông qua phần mái của các tòa nhà; do đó đây là nơi mà vật liệu cách nhiệt sẽ có hiệu quả nhất.

- Để tối đa hóa hiệu ứng bán cầu nhiệt trong tòa nhà, vật liệu cách nhiệt nên được đặt ở bên ngoài các lớp vỏ có khối lượng nhiệt cao và các cấu trúc tòa nhà.

- Khả năng chịu nhiệt của vỏ tòa nhà có thể tăng lên một cách dễ dàng với chi phí thấp thông qua thiết kế. Ví dụ, việc kết hợp một khe hở không khí trong tường xây hoặc trồng cây leo trên mặt dựng bên ngoài sẽ có thể tận dụng các đặc tính cách nhiệt của không khí để tăng khả năng cản nhiệt của lớp vỏ tòa nhà.

- Cần thận trọng để đảm bảo lớp cách nhiệt được liên tục bên trong vỏ bọc của tòa nhà, tránh tối đa các khe hở và cầu nhiệt.

### **Hệ thống cơ khí**

Trong trường hợp điều kiện khí hậu hoặc kiểu tòa nhà - nghĩa là các chiến lược kiểm soát môi trường thụ động - không thể sử dụng làm phương tiện duy nhất để sưởi ấm và làm mát tòa nhà, thì có thể sử dụng các hệ thống cơ khí. Tuy nhiên, điều quan trọng là các hệ thống phải được thiết kế cẩn thận và tiết kiệm năng lượng nhất có thể, vì chi phí năng lượng trong một tòa nhà có điều hòa không khí điển hình ít nhất sẽ gấp đôi chi phí năng lượng và lượng khí thải CO<sub>2</sub> liên quan của một tòa nhà có kiểm soát môi trường thụ động. Ngoài ra, chi phí vốn và bảo trì thông thường cũng cao hơn.

Khi các hệ thống cơ học được sử dụng, một số công nghệ và kỹ thuật xây dựng xanh có thể được áp dụng để giảm tiêu thụ năng lượng, và

theo đó giảm lượng phát thải carbon liên quan đến các hệ thống này.

### **Làm ấm và làm mát sơ bộ**

Tải trọng làm ấm và làm mát trong các hệ thống cơ khí có thể được giảm bớt bằng cách làm ấm sơ bộ hoặc làm mát sơ bộ không khí mới đi vào hệ thống. Ví dụ, một bộ trao đổi nhiệt có thể được sử dụng để tách nhiệt từ không khí thải của nhà bếp hoặc phòng tập thể dục, và dùng nó để làm ấm không khí trong lành đi vào sử dụng để sưởi ấm và thông gió cho các khu vực khác của tòa nhà.

### **Chu kỳ kinh tế hoặc tự nhiên**

Ở hầu hết các vùng khí hậu, có những thời điểm không cần sưởi ấm và làm mát. Trong những giai đoạn này, có thể tiết kiệm đáng kể năng lượng bằng cách tránh làm mát và sưởi ấm, thay vào đó chỉ sử dụng các hệ thống để thông gió cho tòa nhà. Việc này được gọi là chu kỳ “tự nhiên” hoặc “kinh tế” và có thể áp dụng để tiết kiệm năng lượng đáng kể.

### **Thông gió cơ học**

Về nguyên tắc, các khu vực như nhà vệ sinh bắt buộc phải thông gió. Điều này có thể đạt được bằng cách mở cửa sổ hoặc thông gió cơ học. Khi có thể, nên tránh thông gió cơ học. Trong trường hợp không thể thực hiện được, chẳng hạn như trong nhà bếp nội bộ, bãi đậu xe ngầm, nhà vệ sinh, phòng máy chủ và phòng in, các biện pháp sau đây có thể được áp dụng để giảm tiêu thụ năng lượng và tác động đến môi trường:

- Các không gian cần thông gió phải được bố trí càng gần tường ngoài càng tốt để giảm thiểu khoảng cách không khí hút vào.

- Thiết kế hệ thống ống và đặc điểm kỹ thuật của quạt nên tính toán để giảm thiểu tiêu thụ năng lượng.

- Nên sử dụng các bộ điều khiển như cảm biến chuyển động, màn hình CO<sub>2</sub> và bộ hẹn giờ

để đảm bảo các không gian không bị thông gió quá mức khi không sử dụng.

### **Tích hợp các công nghệ xanh vào tòa nhà**

Các tác động môi trường cần được xác định càng sớm càng tốt trong quá trình thiết kế các tòa nhà. Giải quyết vấn đề này một cách hiệu quả sẽ đảm bảo các công nghệ xanh phù hợp được lựa chọn, phát triển và áp dụng một cách đồng bộ, có hệ thống, bao gồm lựa chọn địa điểm, kích thước tòa nhà và thiết kế chi tiết lớp vỏ tòa nhà, các hệ thống bên trong tòa nhà. Tích hợp các công nghệ xây dựng xanh thông qua cách tiếp cận có hệ thống nhằm phát triển các tòa nhà mới, cải tạo và nâng cấp các tòa nhà hiện có. Có thể vận dụng cách tiếp cận có hệ thống nhằm đảm bảo các tòa nhà hiện có và xây mới được tích hợp trong đó các công nghệ xây dựng xanh sẽ đạt được cường độ năng lượng thấp và tác động tối thiểu tới môi trường. Cách tiếp cận này dựa trên các nguyên tắc cơ bản như sau:

1. Hiểu rõ tòa nhà và chức năng: đội ngũ chuyên gia về môi trường xây dựng cũng như những người sử dụng tòa nhà cần nắm rõ cách sử dụng năng lượng trong tòa nhà. Việc này bao gồm các nghiên cứu về mức tiêu thụ năng lượng của các tòa nhà hiện có hoặc mới xây, các nghiên cứu về các tòa nhà tiết kiệm năng lượng, ít tác động tới môi trường, với kích thước và chức năng tương tự. Các nghiên cứu này cần được vận dụng để đưa ra các mục tiêu và các cách tiếp cận tối ưu.

2. Các mục tiêu rõ ràng: ngay trong quá trình thiết kế, các mục tiêu mang tính thách thức về hiệu quả năng lượng dựa trên các nghiên cứu nêu trên phải được đặt ra cho tòa nhà và được sự đồng ý của tất cả các bên liên quan. Các mục tiêu này phải vượt các tiêu chuẩn và các kinh nghiệm thực tế tốt, và phải gắn liền với

các cam kết dựa trên các luận chứng về khí hậu, môi trường và các vấn đề khác.

3. Thiết kế tích hợp: các cách tiếp cận khái niệm và phát triển thiết kế nên được thực hiện theo cách lặp đi lặp lại và tham chiếu để đảm bảo nhiều các phương án sáng tạo cùng được xem xét lựa chọn. Các cách tiếp cận tối ưu sau đó cần được xác định để có thể phát triển các giải pháp tích hợp, hiệu suất cao.

4. Chuyên gia: ý kiến của chuyên gia sẽ được lắng nghe và sử dụng để cung cấp thông tin cho thiết kế, chẳng hạn vận dụng kiến thức chuyên môn về mô hình và kiểm soát môi trường thụ động để phát triển các chiến lược thụ động, năng lượng thấp. Các kỹ sư về mặt tiền và chuyên gia về kính có thể được mời để tối ưu hóa các thiết kế vỏ bọc tòa nhà tiết kiệm năng lượng và tối ưu hóa tính tiện nghi. Tương tự, các nhà thiết kế đô thị chuyên nghiệp và kiến trúc sư cảnh quan có thể hỗ trợ phát triển quy hoạch địa điểm và hình thức xây dựng nhằm bảo tồn và nâng cao các đặc điểm môi trường tự nhiên, đồng thời hỗ trợ tăng hiệu quả sử dụng năng lượng.

5. Thiết kế thích ứng: Phương pháp tiếp cận

đảm bảo các công nghệ xanh trong tòa nhà sẽ đáp ứng và hoạt động phù hợp đặc thù về địa điểm và khí hậu địa phương chứ không mâu thuẫn. Ví dụ, công nghệ có thể thích ứng với địa hình và thảm thực vật sẵn có để có thể tiếp cận hệ thống thông gió và ánh sáng tự nhiên một cách tối ưu. Việc này đòi hỏi phân tích chi tiết thực địa, và có thể được hỗ trợ bằng mô hình mô phỏng.

6. Lập mô hình và quy trình thiết kế lặp đi lặp lại: Sau khi đặt ra các mục tiêu rõ ràng và đầy thách thức, nhóm chuyên gia môi trường xây dựng phải đảm bảo rằng các mục tiêu này khả thi, sẽ được đạt hoặc vượt. Điều này được hỗ trợ bằng tính toán và mô hình hóa để khẳng định các công nghệ và kỹ thuật được lựa chọn sẽ phù hợp các mục tiêu yêu cầu. Các phương án mô hình hóa cũng rất hữu ích trong việc xác định các công nghệ tốt nhất và dùng cách lặp đi lặp lại để phát triển các công nghệ.

**Jeremy Gibberd CSIR,**  
*South Africa Words, 4/2020*  
**ND: Lê Minh**

## Các giải pháp chống thấm của PENETRON

Qua kinh nghiệm của các dự án thành công có ứng dụng các dòng sản phẩm PENETRON, bài viết sẽ phân tích các khả năng của vật liệu này trong xây dựng công trình trên toàn thế giới, đặc biệt là các công trình có kiến trúc độc đáo, và trong việc bảo tồn các công trình lịch sử giá trị. Bài viết cũng cho thấy các sản phẩm PENETRON có thể được sử dụng cả khi sửa chữa hoặc gia cường cho các công trình đòi hỏi độ tin cậy tối đa của các kết cấu.

**Độ tin cậy khi xây dựng và sửa chữa các kết cấu**

Đối với các nhà máy thủy điện, bảo vệ kết cấu bê tông không chỉ gồm yêu cầu về tuổi thọ

mà cả yêu cầu đảm bảo an toàn tối đa cho hàng nghìn người lao động. Nhà máy thủy điện trên sông Volga là công trình thủy điện lớn nhất thế giới vào đầu những năm 1960, và lớn nhất của châu Âu cho tới nay dù 6 thập kỷ đã trôi qua. Trong suốt thời gian vận hành, nhà máy đã sản xuất khoảng 700 tỷ kW h điện, đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo hoạt động của hệ thống năng lượng thống nhất của Nga. Qua thời gian, các bộ phận khác nhau của nhà máy cần được sửa chữa thường xuyên. PENETRON được xác định là một trong những nhà cung cấp vật liệu chống thấm cho nhà máy. PENETRON đã được sử dụng để sửa chữa và phục hồi các



*Đập thủy điện của nhà máy thủy điện Sayano - Shushenskaya (Nga)*

cầu thang bộ và các gian phòng chứa đường ống. Các sản phẩm PENETRON cũng đã được sử dụng để đảm bảo tính không thấm nước của tổ máy thủy lực nằm sát mặt nước.

Nhà máy thủy điện Sayano-Shushenskaya là nhà máy thủy điện đứng thứ sáu trên thế giới về sản lượng điện trung bình. Năm 2009, sau một sự cố, tổ máy số 2 bị phá hủy. Cùng năm đó, kế hoạch khôi phục nhà máy được thực hiện. Các yêu cầu về an toàn sau thảm họa được thắt chặt hơn. PENETRON đã được lựa chọn để chống thấm cho các lưu vực phía trên và phía dưới tiếp giáp với đập. Các sản phẩm PENETRON cũng được ứng dụng cho các buồng máy ở mép đập, và trong thi công lắp đặt đường nước cho tổ máy số 2.

Với việc áp dụng các sản phẩm PENETRON, hàng chục nhà máy thủy điện và nhiệt điện đã được xây dựng và tái thiết tại Nga, Mỹ, Trung Quốc, Chile, Thụy Điển... PENETRON còn được sử dụng để đảm bảo độ bền kết cấu bê tông của các nhà máy điện nguyên tử, như nhà máy điện nguyên tử Belarus và nhiều nhà máy điện hạt nhân khác. Trong những dự án mới nhất rất thành công trong lĩnh vực năng lượng, đáng chú ý là các dự án xây dựng các trạm điện khí sinh học tại Kazakhstan, Ucraina. Bể chứa từ bê tông cốt thép của lò phản ứng sinh học, có ứng dụng các công nghệ PENETRON đảm bảo độ kín tuyệt đối cũng như khả năng ngăn ngừa rò rỉ của bất kỳ loại khí hoặc



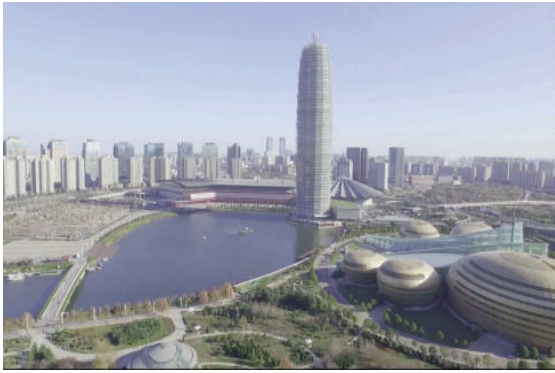
*Bảo tàng Salvador Dali tại Florida (Mỹ)*

chất thải hữu cơ nào có thể tác hại tới môi trường. Ngoài ra, PENETRON ngày càng được sử dụng rộng rãi để xây dựng các trạm điện mặt trời (được áp dụng để bảo vệ móng bằng bê tông cốt thép có lắp các tấm pin mặt trời) tại Cộng hòa Dagestan, Nga, Anh... cũng như trong xây dựng các trạm điện gió lớn tại Namibia, Ucraina...

### **Mức độ an toàn của những công trình kiến trúc độc đáo**

Thời gian gần đây, yêu cầu về tính độc đáo đối với các tòa nhà trở thành một xu hướng toàn cầu. Trước hết, xu hướng này liên quan tới các công trình công cộng như bảo tàng, nhà ga, các trung tâm triển lãm... Đương nhiên, theo quy luật, yêu cầu về tính độc đáo luôn kèm theo yêu cầu về chất lượng và mức độ an toàn. Ngày càng có nhiều văn phòng kiến trúc, kiến trúc sư, kỹ sư và nhà thầu trên thế giới tin dùng PENETRON. PENETRON đã được sử dụng trong các thiết kế của Norman Foster, Carlos Ott, Zaha Hadid và nhiều kiến trúc sư tên tuổi khác.

Bộ sưu tập lớn nhất của Salvador Dali tại St.Petersburg (Florida, Mỹ). Tòa nhà bảo tàng được thiết kế bởi các kiến trúc sư Văn phòng NOC nổi tiếng thế giới, được Viện Kiến trúc Mỹ đưa vào danh sách "Kiến trúc Florida của 100 năm qua" và "20 bảo tàng đẹp nhất thế giới". Bảo tàng nằm bên bờ sông St.Petersburg, thường xuyên chịu các tác động của sóng, gió bão và nước biển, do đó các yêu cầu thiết kế rất



Trung tâm Nghệ thuật ở Trịnh Châu (Trung Quốc)

nghiêm ngặt. Tòa nhà phải kháng được các trận cuồng phong cấp 5 (tối đa) và đảm bảo chống thấm toàn bộ. Gió giật cấp 5 tương đương 123 dặm/ giờ, trong khi đó, tòa nhà bảo tàng có thể chịu được sức gió 165 dặm/ giờ (hơn 260 km/ h). Hơn nữa, công nghệ chống thấm của PENETRON đã giúp tìm ra giải pháp hoàn hảo để chống thấm cho bảo tàng và các tác phẩm của nhà siêu thực vĩ đại được trưng bày trong đó.

Để giữ cho tòa nhà bảo tàng khô ráo trong tất cả các trận lũ lụt, cả khu vực được nâng cao bốn feet. Một tấm bê tông nguyên khối và một hệ thống dầm được bổ sung PENETRON ADMIX đã được chọn làm hệ thống cấu trúc cơ bản. PENETRON ADMIX còn được sử dụng trong hỗn hợp bê tông cho các bức tường nhằm không cho nước xâm nhập qua các bức tường không sơn trong mùa mưa của Florida và ngăn chặn bất kỳ sự xâm nhập nào của nước biển từ Vịnh Tampa khi có bão.

Kiến trúc sư Carlos Ott lại đối mặt một thách thức khác trong quá trình xây dựng Trung tâm Nghệ thuật tại Hà Nam (Trịnh Châu, Trung Quốc). Tổ hợp gồm một nhà hát opera 1800 chỗ ngồi, một phòng hòa nhạc 800 chỗ ngồi, hội trường đa năng 300 chỗ ngồi, nhiều phòng trưng bày nghệ thuật và bãi đỗ xe rất rộng. Đây là một khu phức hợp khổng lồ cần được bảo vệ khỏi các mạch nước ngầm, vì Trung tâm nghệ thuật này nằm bên bờ hồ. Công nghệ chống



Tòa nhà Jewel (Nhà ga số 3) cảng hàng không quốc tế Changi (Singapore)

thấm PENETRON được áp dụng. Tổng cộng, hơn 40 tấn sản phẩm chống thấm PENETRON đã được sử dụng để bảo vệ hệ thống thông tin liên lạc ngầm.

Đảm bảo độ ẩm ổn định là một nhiệm vụ thiết kế. Các kiến trúc sư đã giải quyết tốt nhiệm vụ này trong quá trình thiết kế và xây dựng Trung tâm Louisiana Immersive Technologies Enterprise tại Louisiana, Mỹ. Trung tâm có một trong những hệ thống trực quan hóa và xử lý dữ liệu toàn diện và tích hợp nhất, phục vụ ngành công nghiệp, chính phủ, trường đại học và các khách hàng khác. Tòa nhà có khối lập phương thực tế ảo kỹ thuật số hình lục giác đầu tiên trên thế giới, và khán phòng 3D lớn nhất thế giới. Chi phí để trang bị các thiết bị ở đây vô cùng lớn, do đó, đảm bảo các thiết bị nhạy cảm với môi trường được bảo vệ tránh ẩm là một nhiệm vụ quan trọng, PENETRON đã được lựa chọn cho các đảm bảo này. Bên dưới Trung tâm công nghệ là một mê cung khổng lồ các kênh và đường hầm bê tông được thiết kế để cung cấp không khí được điều hòa, các tuyến cáp và cả lối tiếp cận cho các chuyên gia.

Một nhiệm vụ đặc biệt là bảo đảm chống thấm cho các công trình mà trong đó có các hạng mục cần có các yếu tố nước và yêu cầu độ ẩm lớn. Ví dụ tiêu biểu là thiết kế thác nước và các vườn - công viên trong dự án tái thiết cảng hàng không Changi (Singapore). Tòa nhà

mang dáng dấp một viên ngọc lớn, với diện tích hơn 137.000 m<sup>2</sup>, cao 10 tầng. Ở trung tâm mái vòm kính khổng lồ là Rain Vortex - thác nước trong nhà cao nhất thế giới (40m). Từ một lỗ khoan trên trần của kết cấu mái vòm, nước mưa tuần hoàn đổ qua bảy tầng nhà xuống khu rừng nhiệt đới trong nhà một phần, được hình thành từ hàng nghìn cây, hoa và bụi cây được đưa đến từ Trung Quốc, Malaysia, Tây Ban Nha, Thái Lan và Mỹ.

Giải pháp PENETRON trước đây đã được sử dụng rộng rãi trong quá trình xây dựng sân bay Changi, giờ đây tiếp tục được lựa chọn trong dự án tái thiết, nhằm đảm bảo cường độ của toàn bộ kết cấu bê tông. PENETRON ADMIX đã được sử dụng cho các tấm móng lớn, hầm thang cuốn, bể chứa nước và thiết kế đường dốc cho hành khách... tổng cộng, phụ gia này đã được bổ sung cho hơn 32.000 m<sup>3</sup> bê tông. PENESEAL PRO - loại keo phun chống thấm dạng lỏng có khả năng chịu ứng suất nhiệt, được sử dụng làm lớp phủ cho các bề mặt bê

tông của tòa nhà.

Việc sử dụng lâu dài các dòng sản phẩm PENETRON đã khẳng định mối liên hệ mật thiết giữa chất lượng sản phẩm và tính ứng dụng cao. Nói cách khác, chỉ sản phẩm có chất lượng thực sự mới có khả năng chống thấm, đồng thời bảo đảm độ bền, độ an toàn của các kết cấu cho các mục đích khác nhau. Từ những con đập độc đáo cho đến những bảo tàng độc nhất vô nhị trên thế giới, tính đa dạng, phong phú trong ứng dụng giải pháp PENETRON đã chứng minh cho chất lượng cao của sản phẩm. Không có gì là ngạc nhiên khi PENETRON còn góp mặt trong các dự án bảo tồn, phục dựng những công trình nổi tiếng của nhân loại, trong đó có Tượng Nữ thần Tự do ở New York (Mỹ) và Lăng V.I.Lenin tại Moskva (Nga).

**V.Kisilev**

*Tạp chí Công nghệ bê tông (Nga)*

*tháng 7/2020*

**ND: Lê Minh**

## **Công trình lắp ghép kết cấu thép - gỗ tại Trung Quốc: cơ hội phát triển mới**

Trong những năm gần đây, Trung Quốc đã liên tiếp ban hành nhiều văn bản chính sách ở cấp quốc gia và địa phương nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp hóa các loại hình công trình mới, đại diện tiêu biểu chính là công trình lắp ghép. Trong đó, công trình lắp ghép kết cấu gỗ - thép mang đặc điểm công nghiệp hóa mạnh mẽ ngày càng được quan tâm nhiều hơn. Tháng 7/2020, "Ý kiến về phát triển mạnh công trình kết cấu thép" do Bộ Nhà ở và Phát triển Đô thị - Nông thôn Trung Quốc ban hành đã nêu rõ cần phải thúc đẩy mạnh mẽ các công trình công cộng kết cấu thép với trọng tâm là các đại đô thị, các đô thị đặc biệt lớn và lớn, đồng thời nỗ lực mở rộng công trình công cộng kết cấu thép, tích cực thúc đẩy xây dựng nhà ở nông thôn và nhà

ở kết cấu thép. Đồng thời, "Kế hoạch 5 năm lần thứ 14" cũng yêu cầu rõ ràng về phát triển xây dựng thông minh, mở rộng vật liệu xây dựng xanh, công trình lắp ghép và nhà ở kết cấu thép, xây dựng các thành phố carbon thấp.

Ngành xây dựng Trung Quốc muốn đạt được chất lượng cao, phát triển bền vững và lành mạnh thì cần phải khám phá một mô hình phát triển mới - một con đường mới của công nghiệp hóa xây dựng. Công trình kết cấu thép và công trình kết cấu gỗ tự nhiên có những đặc tính tuyệt vời về công nghiệp hóa các công trình kiểu mới và những nét đặc trưng của công trình xanh. Sản xuất công nghiệp hóa và lắp đặt module các cấu kiện của công trình giúp tiết kiệm vật liệu xây dựng và sử dụng hiệu quả



năng lượng trong xây dựng, có lợi thế đáng kể trong việc tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường, đồng thời cũng đang mở ra những cơ hội mới để phát triển.

Để thúc đẩy việc phổ biến và ứng dụng công nghệ xây dựng công trình lắp ghép kết cấu thép - gỗ, một số tiêu chuẩn liên quan đã được ban hành và sửa đổi ở cấp quốc gia, bao gồm "Tiêu chuẩn kỹ thuật cho công trình kết cấu thép lắp ghép", "Tiêu chuẩn kỹ thuật cho công trình nhà ở kết cấu thép lắp ghép", "Tiêu chuẩn kỹ thuật cho công trình kết cấu gỗ lắp ghép"...; đồng thời, các địa phương cũng liên tiếp ban hành và thực hiện các tiêu chuẩn kỹ thuật của mình.

Với sự ra đời và cải tiến không ngừng của các kỹ thuật, tiêu chuẩn về công trình lắp ghép kết cấu thép-gỗ, loại công trình lắp này đã từng bước phát triển. Theo thống kê, năm 2020 toàn Trung Quốc có 31 tỉnh, khu tự trị, thành phố trực thuộc sẽ khởi công xây dựng 190 triệu m<sup>2</sup> công trình kết cấu thép dạng lắp ghép, tăng 46% so với năm 2019, chiếm 30,2% so với công trình lắp ghép mới khởi công. Đặc biệt, công trình module tích hợp kết cấu thép dạng lắp ghép đã nhanh chóng được mở rộng, góp phần quan trọng trong công tác phòng, chống dịch bệnh viêm phổi cấp mới.

Đồng thời, sau khi Bộ Nhà ở và Phát triển Đô thị-Nông thôn Trung Quốc liên tiếp phê duyệt việc xây dựng các dự án nhà ở lắp ghép kết cấu thép tại 7 tỉnh (Sơn Đông, Hồ Nam, Hà Nam, Giang Tây, Tứ Xuyên, Chiết Giang và Thanh Hải), công trình lắp ghép kết cấu thép - gỗ cũng liên tục xuất hiện tại các địa phương này. Cộng đồng thí điểm nhà ở lắp ghép kết cấu thép đầu tiên ở tỉnh Hồ Nam đã được hoàn thành; công trình lắp ghép kết cấu gỗ 6 tầng đầu tiên ở thành phố Yên Đài (tỉnh Sơn Đông), dự án kết cấu thép đầu tiên của thành phố Hạ Môn (tỉnh Phúc Kiến) đã hoàn thành và sắp được đưa vào sử dụng ...

Hiện nay, việc tiêu thụ nhiều năng lượng, ô nhiễm cao và nhiều chất thải trong lĩnh vực xây

dựng của Trung Quốc vẫn chưa được cải thiện một cách căn bản. Việc chuyển đổi và nâng cấp ngành Xây dựng, đi theo con đường carbon thấp, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải và phát triển bền vững là rất cấp thiết. So với công trình bê tông, công trình kết cấu thép có các ưu thế như sản xuất công nghiệp thuận tiện, thời gian xây dựng ngắn, kháng chấn tốt, có giá trị tuần hoàn cao..., có vai trò quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu "carbon kép" và thúc đẩy phát triển chất lượng cao ngành Xây dựng.

Các chuyên gia trong ngành cho rằng, việc phát triển công trình lắp ghép kết cấu thép-gỗ là một biện pháp quan trọng để thúc đẩy sự chuyển đổi và nâng cấp ngành Xây dựng và đạt được sự phát triển chất lượng cao. Dưới sự thúc đẩy ngày càng sâu rộng của quá trình đô thị hóa kiểu mới, các chính sách công nghiệp và cơ chế quản lý không ngừng được hoàn thiện, trình độ thông tin hóa, thông minh hóa được nâng cao, mức độ nhận thức và mức độ chấp nhận của cộng đồng được nâng cao..., các công trình lắp ghép kết cấu thép-gỗ sẽ mở ra cơ hội lớn hơn. Tuy nhiên nhìn chung, quy mô ứng dụng tổng thể của công trình lắp ghép kết cấu thép-gỗ tại Trung Quốc hiện nay chưa lớn. Hiện nay, công trình kết cấu thép được sử dụng chủ yếu trong các lĩnh vực như nhà xưởng công nghiệp, nhà kho, các công trình công cộng lớn...

Mặc dù sự phát triển trong tương lai của công trình lắp ghép kết cấu thép-gỗ là đầy hứa hẹn, nhưng vẫn còn một số vấn đề trong hệ thống kỹ thuật hiện tại. Các vấn đề chủ yếu thể hiện trong các phương diện như: chi phí xây dựng cao, mức độ công nghiệp hóa tiếp điểm liên kết không cao, khối lượng các tác nghiệp hàn tại hiện trường lớn, hệ thống bao vây và kết cấu chủ thể liên kết kém, vật liệu tường có khả năng liên kết tốt với cấu kiện chủ thể kết cấu thép lại thuận tiện lắp đặt và bền khá ít, hệ thống đồng bộ hóa cấu kiện còn chưa hoàn thiện, tỷ lệ đồng bộ hóa cấu kiện thấp. Ngoài

ra, mặc dù các công trình kết cấu gỗ là một trong ba hệ thống công trình lắp ghép lớn, đã được tích cực quảng bá và ứng dụng trong các khu dân cư, khách sạn..., tuy nhiên các công trình kết cấu gỗ cũng tồn tại một số vấn đề như không có đủ hệ thống chứng nhận chất lượng sản phẩm, thiếu nghiên cứu và đổi mới công nghệ quan trọng, hệ thống quy phạm và lý luận thiết kế vẫn chưa được hoàn thiện...

Trước những vấn đề nêu trên của công trình lắp ghép kết cấu thép - gỗ, trong thời gian qua, trên cơ sở hệ thống kỹ thuật hiện có, các đơn vị nghiên cứu đã thực hiện rất nhiều nghiên cứu về các hệ thống kết cấu thép mới, trong đó có hệ thống khung thép ít tiêu thụ năng lượng, hệ thống công nghệ kết cấu tường chịu lực bằng tổ hợp ống thép bó, hệ thống kết cấu khung ẩn, hệ thống tấm composite khung thép nhẹ dạng lắp ghép, hệ thống giàn so le..., đồng thời thực hiện các công tác ứng dụng kiểu mẫu. Bên cạnh việc nghiên cứu phát triển hệ thống kỹ thuật, mô hình xây dựng chịu hạn chế bởi phương thức xây dựng truyền thống phân khúc, nhiều ưu thế của công trình lắp ghép kết cấu thép-gỗ chưa được phát huy hết sức, cạnh tranh trên thị trường chưa mạnh. Trong quá trình phát triển tiếp theo, các nhà quản lý và

các bên tham gia thị trường xây dựng cũng cần thúc đẩy mô hình tổng thầu EPC để đạt được sự tích hợp và phối hợp chuyên nghiệp đầy đủ của toàn bộ chuỗi ngành trong quá trình xây dựng, để thúc đẩy sự phát triển tốt hơn của các công trình lắp ghép kết cấu thép-gỗ.

Với sự phát triển không ngừng của công nghệ xây dựng kết cấu gỗ, sự gia tăng liên tục của các vật liệu mới và sản phẩm mới, sự phong phú của hệ thống kết cấu gỗ và quy mô xây dựng kết cấu gỗ không ngừng được mở rộng, các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan phải được tuân thủ và được hoàn thiện.

Các doanh nghiệp chuyên về công trình kết cấu thép-gỗ vẫn cần thúc đẩy sự phát triển chất lượng cao như một sứ mệnh của ngành Xây dựng, đẩy nhanh việc mở rộng các ứng dụng công trình lắp ghép kết cấu thép-gỗ, góp phần đẩy mạnh việc chuyển đổi từ tập trung lao động sang dạng tập trung kỹ thuật của ngành Xây dựng, thúc đẩy xây dựng công trình lắp ghép kết cấu thép-gỗ phát triển chất lượng cao và bền vững.

**Trình Tiểu Hồng**

*Báo Xây dựng Trung Quốc, tháng 7/2021*

**ND: Kim Nhạn**

## **Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì phiên họp đầu tiên của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số**

Ngày 30/11/2021, tại Hà Nội, Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số tổ chức họp phiên đầu tiên kể từ thời điểm được kiện toàn từ Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử. Phiên họp diễn ra theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến đến các điểm cầu tại 21 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và 63 tỉnh, thành phố trên cả nước. Thủ tướng Phạm Minh Chính - Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số (Ủy ban) chủ trì phiên họp.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị - Ủy viên Ủy ban tham dự trực tiếp phiên họp tại điểm cầu chính. Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh - Tổ phó Tổ công tác giúp việc Ủy ban và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng tham dự phiên họp tại điểm cầu trực tuyến Cơ quan Bộ.

Phát biểu tại phiên họp, Thủ tướng Phạm Minh Chính cho biết, phiên họp đầu tiên của Ủy ban có ý nghĩa hết sức quan trọng, khởi đầu giai đoạn mới trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về chuyển đổi số, với 3 trụ cột chính - Chính phủ số, Kinh tế số và Xã hội số. Trong giai đoạn hiện nay, chuyển đổi số đang góp phần quan trọng vào khôi phục và phát triển kinh tế xã hội, phòng chống dịch có hiệu quả, góp phần bảo vệ an ninh quốc phòng của đất nước cũng như góp phần vào xu thế hội nhập, nâng cao vai trò, vị thế, tiềm lực và uy tín của đất nước.

Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, hoạt động chuyển đổi số ở nước ta thời gian qua đã đạt được những thành tựu nhất định. Các chủ trương, thể chế, chính sách về chuyển đổi số là tương đối đầy đủ. Các văn bản pháp lý cơ bản đã được ban hành. Các ứng dụng công nghệ số được xây dựng nhanh chóng để cùng cả nước tham gia phòng chống dịch COVID-19. Các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân đã tích



*Toàn cảnh Phiên họp tại điểm cầu trực tuyến Cơ quan Bộ Xây dựng*

cực sử dụng và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi mặt đời sống, kinh tế, xã hội, nhất là dịch vụ công trực tuyến.

Bên cạnh đó, an toàn, an ninh mạng ngày càng được chú trọng; thứ hạng an toàn, an ninh mạng Việt Nam được cải thiện vượt bậc (năm 2020, Việt Nam xếp hạng thứ 25/194 quốc gia và vùng lãnh thổ, tăng 25 bậc so với năm 2019). Xếp hạng chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Việt Nam tăng 3 bậc so với năm 2016 (theo Báo cáo khảo sát xếp hạng mức độ phát triển Chính phủ điện tử năm 2020 của Liên Hợp quốc). Những kết quả trên là nhờ sự lãnh đạo của Đảng, sự nỗ lực của các cấp Chính quyền, sự vào cuộc của toàn thể người dân, doanh nghiệp. Trong điều kiện của một quốc gia đang phát triển, kết quả này là rất đáng tự hào, đáng trân trọng.

Trên cơ sở nhận định chuyển đổi số là xu thế tất yếu của thế giới, là đòi hỏi khách quan của sự phát triển, không thể đứng ngoài cuộc, Thủ tướng chỉ đạo các Bộ ngành, các địa phương phải có tư duy đột phá, tầm nhìn chiến lược, có cách làm phù hợp, nhất là bám sát thực tiễn để xây dựng chương trình, kế hoạch chuyển đổi số.

Định hướng nhiệm vụ thời gian tới, Thủ tướng Phạm Minh Chính giao Bộ Xây dựng chủ trì nghiên cứu xây dựng quy hoạch phát triển đô thị



*Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh - Tổ phó Tổ công tác giúp việc Ủy ban tham dự Phiên họp tại điểm cầu trực tuyến Cơ quan Bộ Xây dựng*

thông minh theo Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 1/8/2018), đồng thời tích cực thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước về quy hoạch, kiến trúc và các lĩnh vực cần có nền tảng cơ sở dữ liệu.

Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ cho các Bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số nhằm tạo ra những bước đột phá: Bộ Công an tập trung xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về định danh và xác thực điện tử và Nghị định về

bảo vệ dữ liệu cá nhân; trình cấp có thẩm quyền ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong quý IV/2022. Văn phòng Chính phủ tập trung xây dựng, phát triển hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đồng thời phối hợp với các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng Đề án đẩy mạnh ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia....

Tham dự phiên họp tại điểm cầu trực tuyến Cơ quan Bộ Xây dựng, sau khi tiếp thu những ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh giao Vụ Khoa học công nghệ và môi trường phối hợp với Trung tâm Thông tin nhanh chóng tổng hợp thông tin, số liệu chuẩn bị cho công tác sơ kết 1 năm thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành Xây dựng và triển khai những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số ngành Xây dựng trong giai đoạn tiếp theo, báo cáo lãnh đạo Bộ trước ngày 15/12/2021.

**Trần Đình Hà**

## **Bộ Xây dựng và Tổng công ty Đất đai và nhà ở Hàn Quốc ký kết Bản ghi nhớ hợp tác**

Ngày 3/12/2021, Bộ Xây dựng và Tổng công ty Đất đai và nhà ở Hàn Quốc (Tổng công ty LH) ký kết Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực nhà ở xã hội, nhà ở tiết kiệm năng lượng, phát triển và quản lý đô thị thông minh, đô thị xanh và tái thiết đô thị.

Tham dự buổi lễ, về phía Bộ Xây dựng có Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh, lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ. Về phía Hàn Quốc có Tổng Giám đốc Kim Hyun Jun cùng các đại diện Tổng công ty LH, đại diện Đại sứ quán Hàn Quốc tại

Việt Nam.

Phát biểu tại buổi lễ, Thứ trưởng Nguyễn Văn Sinh và Tổng Giám đốc Kim Hyun Jun cùng điểm lại những kết quả đã đạt được trong quá trình triển khai, thực hiện các lĩnh vực hợp tác giữa Bộ Xây dựng và Tổng công ty LH thời gian qua, đồng thời nhận định: việc ký Bản ghi nhớ hợp tác giữa 2 bên là một trong những sự kiện quan trọng góp phần nâng cao hơn nữa quan hệ hợp tác giữa Bộ Xây dựng và Tổng Công ty LH nói riêng, giữa Chính phủ Việt Nam



Thử trưởng Nguyễn Văn Sinh và Tổng Giám đốc Kim Hyun Jun ký kết Bản ghi nhớ hợp tác giữa Bộ Xây dựng và Tổng công ty LH Hàn Quốc



Thử trưởng Nguyễn Văn Sinh và Tổng Giám đốc Kim Hyun Jun và đại diện các bên cùng chụp ảnh lưu niệm

và Hàn Quốc nói chung.

Thử trưởng Nguyễn Văn Sinh đánh giá cao việc Tổng công ty LH phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức và tham gia các hội thảo chuyên đề về kinh nghiệm phát triển nhà ở xã hội và phát triển đô thị thông minh tại Việt Nam, đồng thời mong muốn trong thời gian tới 2 bên sẽ tăng cường hơn nữa quan hệ hợp tác nhằm trao đổi, truyền đạt những kinh nghiệm của Hàn Quốc cho Việt Nam, đặc biệt là những kinh nghiệm trong lĩnh vực nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân các khu công nghiệp.

Thông qua việc ký kết Bản ghi nhớ hợp tác giữa 2 bên, Thử trưởng Nguyễn Văn Sinh tin tưởng các hoạt động hợp tác sẽ được triển khai theo đúng các mục tiêu đề ra, góp phần giúp Bộ Xây dựng thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về nhà ở và thị trường bất động sản, trong đó có công tác phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân khu công nghiệp, nhà ở tiết kiệm năng lượng, phát triển và quản lý đô thị thông minh, đô thị xanh tại Việt Nam.

Trần Đình Hà

## Thẩm định đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng đến năm 2040

Ngày 3/12/2021, tại Hà Nội, Bộ Xây dựng họp thẩm định đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng đến năm 2040. Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị - Chủ tịch Hội đồng chủ trì hội nghị. Dự hội nghị có Bí thư Tỉnh ủy Cao Bằng Trần Hồng Minh, đại diện UBND tỉnh Cao Bằng, đại diện Văn phòng Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, các hội, hiệp hội chuyên ngành.

Trình bày tóm tắt thuyết minh Đồ án, đại diện tư vấn (Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia) cho biết: Khu kinh tế cửa

khẩu tỉnh Cao Bằng được Thủ tướng Chính phủ thành lập tại Quyết định số 20/2014/QĐ-CP ngày 11/3/2014, trên cơ sở sáp nhập 3 Khu kinh tế cửa khẩu: Tà Lùng, Trà Lĩnh, Sóc Giang. Đây là khu vực có tiềm năng lợi thế rất lớn để phát triển thành một vùng kinh tế động lực của vùng Đông Bắc Bộ. Do đó, Việc lập quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu (KKTCK) tỉnh Cao Bằng là rất cần thiết nhằm đáp ứng những yêu cầu về quản lý xây dựng khai thác quỹ đất, tạo được sự đồng bộ, thống nhất về không gian phát triển, đảm bảo các định hướng

lâu dài và tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai các dự án đầu tư trong KKTCK.

Phạm vi lập quy hoạch gồm các khu vực tập trung phát triển xây dựng tại các khu cửa khẩu, lối mở và phần diện tích chạy dọc theo đường biên giới Việt - Trung bao gồm một phần hoặc toàn bộ diện tích của 31 xã và 3 thị trấn biên giới (thuộc phạm vi KKTCK tỉnh Cao Bằng theo Quyết định số 20/2014/QĐ-TTg). Phạm vi nghiên cứu tổng thể có quy mô 117.760ha; phạm vi lập quy hoạch trực tiếp có quy mô 30.130ha.

KKTCK tỉnh Cao Bằng được quy hoạch với tính chất là một trong những trung tâm giao thương của Việt Nam và khu vực ASEAN với vùng Tây Nam Trung Quốc; là KKTCK đa ngành, đa lĩnh vực, đa điểm đột phá về kinh tế của tỉnh Cao Bằng và các tỉnh Trung du miền núi phía Bắc; là một trong những trung tâm kinh tế về thương mại, dịch vụ, du lịch và công nghiệp của các tỉnh miền núi phía Bắc, có khả năng kết nối với các địa phương khác để tạo thành tuyến dịch vụ thương mại - du lịch của toàn vùng Trung du miền núi phía Bắc; là khu vực có vị trí quan trọng về an ninh quốc phòng của quốc gia.

KKTCK tỉnh Cao Bằng được phát triển trên cơ sở 4 phân vùng, trong đó mỗi phân vùng có một trung tâm kinh tế cửa khẩu chính, là những cực phát triển của phân vùng.

Vùng 1 (Vùng kinh tế cửa khẩu phía Tây Bắc) có diện tích 4.018ha: trung tâm là khu cửa khẩu Sóc Giang. Vùng 1 bao gồm 3 khu vực phát triển chính: Khu cửa khẩu Sóc Giang, Khu di tích quốc gia đặc biệt Pác Bó, và Khu vực lối mở Nà Quân thuộc xã Cấn Yên, huyện Hà Quảng.

Vùng 2 (Vùng kinh tế cửa khẩu phía Bắc) có diện tích 8.134ha: trung tâm là khu cửa khẩu Trà Lĩnh. Vùng 2 gồm 4 khu vực phát triển chính: Khu cửa khẩu Trà Lĩnh và lối mở Nà Đổng, khu cửa khẩu Pò Peo, khu vực lối mở Đình Phong và Khu thác Bản Giốc.

Vùng 3 (Vùng kinh tế cửa khẩu phía Đông



*Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị chủ trì Hội nghị*

Bắc) có diện tích 3.346ha: Trung tâm là khu cửa khẩu Lý Vạn. Vùng 3 gồm 2 khu vực phát triển chính: Khu vực cửa khẩu Lý Vạn và lối mở Bản Khoòng, Khu vực cửa khẩu Hạ Lang.

Vùng 4 (Vùng kinh tế cửa khẩu phía Đông) có diện tích 14.632ha; trung tâm là cửa khẩu Tà Lùng - Đô thị Phục Hòa. Vùng 4 gồm 2 khu vực phát triển chính là đô thị Phục Hòa, trung tâm đô thị, khu kinh tế hạt nhân khu vực phía Đông của tỉnh, gắn với cửa khẩu Tà Lùng và Khu vực lối mở Nà Lan.

Bên cạnh định hướng phát triển không gian, Đồ án cũng đưa ra các định hướng quy hoạch xây dựng như quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch hệ thống hạ tầng xã hội; định hướng kiểm soát kiến trúc cảnh quan; quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật; quy hoạch giao thông; quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật; quy hoạch cấp điện và thông tin liên lạc; quy hoạch thoát nước thải, quản lý chất thải rắn, nghĩa trang; đánh giá môi trường chiến lược.

Tại hội nghị, Hội đồng thẩm định ghi nhận nỗ lực của đơn vị tư vấn trong quá trình phối hợp cùng các Sở ngành của tỉnh Cao Bằng triển khai, lập Đồ án. Theo Hội đồng, Đồ án được thực hiện theo đúng các mục tiêu được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng KKTCK tỉnh Cao Bằng đến năm 2040, đã làm rõ vai trò, vị trí và xác định tầm nhìn của KKTCK tỉnh Cao Bằng, và thực hiện các bước xin ý kiến của các Bộ,

ngành theo đúng quy định hiện hành. Bên cạnh đó, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng Đồ án, đơn vị tư vấn cần rà soát, bổ sung quy hoạch sử dụng đất, đặc biệt là đất rừng, quy mô đất dành cho phát triển du lịch, quỹ đất phục vụ mục đích an ninh quốc phòng; làm rõ hơn mối liên hệ vùng nhằm khai thác hiệu quả thương mại, du lịch; rà soát danh mục dự án ưu tiên đầu tư; chú trọng công tác bảo vệ môi trường, xử lý rác thải.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị nhấn mạnh những tiềm năng, lợi thế về điều kiện tự nhiên, kinh tế, văn hóa xã hội, lịch sử... của KKTCK tỉnh Cao Bằng nói riêng, tỉnh Cao Bằng nói chung, đồng thời tổng hợp những ý kiến đóng góp của các thành viên Hội đồng và đề nghị đơn vị tư vấn tiếp thu đầy đủ.

Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị yêu cầu đơn vị tư vấn: rà soát, bổ sung các căn cứ pháp lý liên quan làm cơ sở lập Đồ án; rà soát phạm vi danh giới lập quy hoạch đảm bảo phù hợp với Quyết định của Thủ tướng về thành lập KKTCK tỉnh Cao Bằng, Quyết định của Thủ tướng phê

duyet Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng KKTCK tỉnh Cao Bằng và phù hợp với thực tiễn; đánh giá kỹ hơn tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, giá trị di tích văn hóa lịch sử, giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc tỉnh Cao Bằng; đánh giá kỹ hơn hiện trạng sử dụng đất, đặc biệt là đất rừng, các khu đặc biệt, các dự án đang triển khai nhằm đưa ra định hướng phát triển phù hợp hơn trong thời gian tới; rà soát các dự báo về dân số, du lịch, phát triển kinh tế; làm rõ hơn những yếu tố đặc trưng của Khu kinh tế và tính chất, quy mô các khu chức năng; đảm bảo các vấn đề về môi trường, xử lý rác thải, nước thải, cấp nước sinh hoạt; lưu ý các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu, sạt lở đất; đảm bảo đồng bộ các cấp độ quy hoạch; chú trọng đảm bảo an ninh quốc phòng đối với KKTCK tỉnh Cao Bằng nói chung, các khu vực biên giới nói riêng; chú ý hệ thống giao thông kết nối KKTCK với thành phố Cao Bằng; đảm bảo huy động các nguồn lực phát triển Khu kinh tế.

**Trần Đình Hà**

## **Bộ Xây dựng tham dự Hội nghị toàn quốc về công tác xây dựng và chính đốn Đảng**

Sáng ngày 9/12/2021, Hội nghị cán bộ toàn quốc quán triệt, triển khai Kết luận và Quy định của Ban Chấp hành Trung ương về công tác xây dựng, chính đốn Đảng đã diễn ra theo hình thức trực tiếp và trực tuyến, với điểm cầu chính đặt tại Hội trường Diên Hồng, toà nhà Quốc hội. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu chỉ đạo và chủ trì hội nghị.

Tham dự Hội nghị tại điểm cầu chính có các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị: Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, Thường trực Ban Bí thư Võ Văn Thưởng, Trưởng ban Tổ chức Trung ương

Trương Thị Mai, Chủ nhiệm UBKT Trung ương Trần Cẩm Tú; các đồng chí Ủy viên Ban Bí thư, Bí thư Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương; lãnh đạo các cơ quan Trung ương, bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội.

Dự Hội nghị tại điểm cầu Bộ Xây dựng và 70 điểm cầu mở rộng có các đồng chí lãnh đạo Bộ Xây dựng, lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, cán bộ chủ chốt và đảng viên của các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe đồng chí Trương Thị Mai đã trình bày báo cáo những nội dung chủ yếu của Kết luận số 21-KL/TW của



Toàn cảnh Hội nghị tại điểm cầu Trung ương



Toàn cảnh điểm cầu Bộ Xây dựng

Ban Chấp hành Trung ương; Kế hoạch số 03-KH/TW của Bộ Chính trị về triển khai thực hiện Kết luận số 21-KL/TW và Quy định số 37-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

Trong phiên thảo luận do đồng chí Trần Cẩm Tú điều hành, Hội nghị đã nghe 08 tham luận của cấp ủy các tổ chức Đảng ở Trung ương và địa phương như Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đảng ủy Quân đội nhân dân, Đảng ủy Công an nhân dân, Tỉnh ủy Đồng Tháp, Đồng Nai...

Sau các bài báo cáo và tham luận, đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Ủy viên Bộ Chính trị, Tổng Bí thư đã có bài phát biểu chỉ đạo quan trọng tại Hội nghị.

Đồng chí Tổng Bí thư cho biết, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, mới đây Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương đã thảo luận và thống nhất cao ban hành Kết luận về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa; và Quy định mới về những điều đảng viên không được làm. Để triển khai thực hiện tốt các kết luận và quy định mới này, Bộ Chính trị đã sớm xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện. Hội nghị cán bộ toàn quốc trực tuyến được tổ chức ngày hôm nay

nhằm phổ biến, quán triệt các nội dung cốt lõi của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII và Kế hoạch triển khai thực hiện, nhằm tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động trong toàn Đảng.

Đồng chí Tổng Bí thư đã làm rõ thêm một số vấn đề về ý nghĩa của việc tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng trên cơ sở lý luận, thực tiễn cũng như yêu cầu hiện nay; tinh thần mới, nội dung mới trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng lần này, và làm thế nào để thực hiện có kết quả Nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4, khóa XIII.

Theo đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, vấn đề có ý nghĩa quyết định vẫn là làm thế nào để tổ chức thực hiện thật tốt Kết luận và Quy định mới của Hội nghị Trung ương 4, gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Từ những kinh nghiệm và bài học thành công cũng như chưa thành công trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII vừa qua, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: ngay sau Hội nghị này, cấp ủy và tổ chức Đảng các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị cần khẩn trương xây dựng kế hoạch hành động, chương trình học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận, Quy định gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa



phương, của ngành, của cơ quan đơn vị mình; phải làm nghiêm túc, thiết thực, có sự phân công lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể rõ ràng chặt chẽ, tránh hời hợt, hình thức; phải thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, đồng thời có trọng tâm, trọng điểm, bao gồm cả việc thực hiện 10 nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị, các quy định khác của Đảng và pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống, chống và xây; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh; nêu gương người tốt, việc tốt, ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán và xử lý nghiêm những việc làm sai trái; đấu tranh mạnh mẽ chống tham nhũng, tiêu cực, những hành vi vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; phát huy vai trò giám sát của nhân dân, các đoàn thể, báo chí và công luận...

**Minh Tuấn**

## **Hội thảo Tập huấn “Giới thiệu văn bản pháp luật, quy định kỹ thuật mới về bảo vệ môi trường có liên quan đến ngành Xây dựng”**

Ngày 10/12/2021, tại Hà Nội, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường (Bộ Xây dựng) chủ trì, phối hợp với Tổng cục Môi trường (Bộ Tài nguyên và Môi trường) tổ chức hội thảo Tập huấn “Giới thiệu văn bản pháp luật, quy định kỹ thuật mới về bảo vệ môi trường có liên quan đến ngành Xây dựng”. Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và môi trường Nguyễn Công Thịnh chủ trì hội thảo.

Hội thảo được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến giữa điểm cầu chính tại Cơ quan Bộ Xây dựng và hơn 300 điểm cầu tại các Sở, ngành địa phương, các hội, hiệp hội chuyên ngành, các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên toàn quốc.

Phát biểu khai mạc hội thảo, Phó Vụ trưởng Nguyễn Công Thịnh nhấn mạnh ý nghĩa quan trọng của công tác tập huấn, tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật, quy định kỹ thuật về bảo vệ môi trường có liên quan đến ngành Xây dựng, đồng thời cho biết, đây là hoạt động được Bộ Xây dựng đặc biệt quan tâm và tổ chức thường niên trong nhiều năm qua, với nhiều hình thức khác nhau, như phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp lớn của ngành (Tổng công ty



*Phó Vụ trưởng Nguyễn Công Thịnh chủ trì hội thảo*

VICEM, Tổng công ty VIGLACERA...) để phổ biến những quy định pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị.

Phó Vụ trưởng Nguyễn Công Thịnh cho biết, hiện nay hệ thống văn bản quy định pháp luật ngành Xây dựng nói chung, trong đó có những quy định về bảo vệ môi trường liên quan đến lĩnh vực xây dựng được Bộ Xây dựng và các cơ quan có thẩm quyền ban hành ngày càng đầy đủ, chặt chẽ và toàn diện hơn. Điều đó cho thấy vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước thuộc Bộ Xây dựng cũng như ý thức, trách

nhiệm tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngành Xây dựng ngày càng được nâng cao.

Tại hội thảo, ông Hồ Kiên Trung - Chánh Văn phòng Tổng cục Môi trường nêu lên những điểm mới của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (có hiệu lực từ ngày 1/1/2022) và giới thiệu Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, có liên quan đến ngành Xây dựng.

Cụ thể: Luật quy định tiêu chí về môi trường để phân loại dự án đầu tư, bao gồm: Quy mô, công suất, loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; diện tích sử dụng đất, đất có mặt nước, khu vực biển, quy mô khai thác tài nguyên thiên nhiên; yếu tố nhạy cảm về môi trường. Căn cứ vào các tiêu chí này, dự án đầu tư được phân thành 4 nhóm, gồm: có nguy cơ tác động xấu đến môi trường mức độ cao (nhóm I), có nguy cơ tác động xấu đến môi trường (nhóm II), ít có nguy cơ tác động xấu đến môi trường (nhóm III), không có nguy cơ tác động xấu đến môi trường (nhóm IV).

Đặc biệt, Luật Bảo vệ môi trường có những quy định mới về giấy phép môi trường. Theo đó, đối tượng phải có giấy phép môi trường bao gồm: Dự án đầu tư nhóm I, nhóm II và nhóm III có phát sinh nước thải, bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý hoặc phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức; dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành (có tiêu chí về môi trường như đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường). Đối với trường hợp dự án đầu tư công khẩn cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư công được miễn giấy phép môi trường.

Bên cạnh đó, Luật Bảo vệ môi trường đã bổ sung, làm rõ các quy định về quản lý chất thải rắn phát sinh từ hoạt động xây dựng, tăng cường tái sử dụng chất thải từ hoạt động xây



*Toàn cảnh hội thảo tại điểm cầu chính  
Cơ quan Bộ Xây dựng*

dựng, tăng cường sự phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng với các cơ quan ngành môi trường.

Cũng tại hội thảo, các chuyên gia đến từ Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia, Hội Môi trường xây dựng Việt Nam giới thiệu nội dung quy định về bảo vệ môi trường, khoảng cách an toàn về môi trường trong Quy chuẩn QCVN 01:2021/BXD; những nội dung quy định quản lý chất thải rắn, nhà vệ sinh công cộng, quản lý phân bùn cũng như những nội dung quy định quản lý thoát nước, xử lý nước thải trong Dự thảo Quy chuẩn sửa đổi QCVN 07:2016/BXD.

Bên cạnh việc tập trung giới thiệu văn bản pháp luật, quy định kỹ thuật mới về bảo vệ môi trường có liên quan đến ngành Xây dựng, Ban tổ chức cũng dành thời gian trao đổi, giải đáp những băn khoăn, vướng mắc của các địa phương, doanh nghiệp liên quan đến những nội dung thuộc chủ đề hội thảo, nhằm đảm bảo những quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đều được chuyển tải một cách đầy đủ, nhanh chóng và hiệu quả nhất đến các đại biểu tham dự, góp phần đẩy nhanh hiệu lực, hiệu quả của các chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường có liên quan đến ngành Xây dựng đến với thực tiễn cuộc sống.

**Trần Đình Hà**

## **Quản lý chất thải xây dựng - kinh nghiệm của HongKong**

Ngành Xây dựng tạo ra một lượng lớn chất thải rắn hàng ngày từ quá trình xây dựng và phá dỡ, gây ra tác động xấu đến môi trường. Việc thu gom, xử lý và tiêu hủy chất thải xây dựng, đặc biệt là ở các thành phố đô thị hóa cao đang trở thành một bài toán khó giải. Các quốc gia lớn như Mỹ và Trung Quốc đều đang thiếu các bãi chôn lấp chất thải xây dựng và đối mặt với nguy cơ suy thoái môi trường do chất thải xây dựng. HongKong là một trong những trung tâm kinh doanh hàng đầu thế giới. Dân số hơn 7,52 triệu người sống trong khoảng 1107 km vuông với mật độ dân số cao 6793 người trên một km vuông.

Chất thải xây dựng của HongKong chủ yếu bao gồm hỗn hợp chất thải rắn tro và chất thải không độc hại được tạo ra từ quá trình đào xới, thi công xây dựng, phá dỡ, cải tạo công trình, các dự án xây dựng dân dụng. Chất thải tro chủ yếu là giấy, cát, gỗ, gạch và bê tông, được xử lý tại 3 bãi chôn lấp chất thải rắn của thành phố và được sử dụng như nguyên liệu cải tạo đất. HongKong không thể chỉ dựa vào việc cải tạo để xử lý chất thải xây dựng tro theo hướng phát triển bền vững. Theo báo cáo của Cục Bảo vệ Môi trường, lượng chất thải xây dựng phát sinh trong năm 2019 chỉ giảm 3,3% so với năm 2018 là 1,44 triệu tấn.

Đại học Bách khoa HongKong đã thực hiện một dự án nghiên cứu tư vấn cho Hội đồng Công nghiệp Xây dựng (CIC) nhằm tìm kiếm các chiến lược hiệu quả để quản lý và giảm thiểu chất thải xây dựng ở HongKong. Mục đích của bài viết là nghiên cứu và tóm tắt các

chiến lược ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để nâng cao hiệu quả quản lý chất thải đối với các dự án xây dựng tại các thành phố đô thị hóa cao như HongKong. Điểm mới của nghiên cứu này là việc phân loại các chiến lược theo dòng thời gian của các dự án xây dựng. Nghiên cứu đưa ra các chiến lược được cập nhật để các quan chức chính phủ và các chủ thể liên quan đến ngành Xây dựng tham khảo nhằm cải thiện việc giảm thiểu và quản lý chất thải xây dựng.

### **Thực tiễn quản lý chất thải xây dựng hiện tại ở HongKong**

Năm 2019, Ngành xây dựng Hongkong đã xử lý trung bình khoảng 4000 tấn chất thải xây dựng (chiếm 25% tổng lượng chất thải) tại các bãi chôn lấp mỗi ngày. Hầu hết rác thải xây dựng được xử lý tại các cơ sở phân loại hoặc bãi chôn lấp mà không cần phân loại. Các bãi chôn lấp và công suất của các bãi chôn lấp ở Hongkong đang ở tình trạng quá tải. Chính quyền HongKong đang xem xét các cách để giảm chất thải xây dựng.

### *Kế hoạch tính phí xử lý chất thải xây dựng (CWDCS- Construction Waste Disposal Charging Scheme)*

Kể từ khi áp dụng CWDCS vào năm 2005, tổng lượng chất thải phát sinh đã giảm đáng kể, song hiệu quả bắt đầu giảm sau ba năm thực hiện. Tiêu chuẩn tính phí đã được tăng lên vào năm 2017 để cải thiện hiệu quả của CWDCS, như được minh họa trong Bảng 1. Giảm chi phí xử lý có thể tạo ra động lực đáng kể cho ngành xây dựng trong việc giảm chất thải xây dựng.

**Bảng 1: Phí xử lý chất thải xây dựng**

Cơ sở xử lý	Loại chất thải xây dựng được chấp nhận	Phí tiêu chuẩn năm 2014 (HKD): đvt đô la HK	Phí tiêu chuẩn năm 2017 (HKD): đvt đô la HK
Cơ sở tiếp nhận công cộng	Toàn bộ chất thải xây dựng tro	27	71
Cơ sở phân loại	Chứa hơn 50% trọng lượng chất thải xây dựng tro	100	175
Bãi chôn lấp	Chứa không quá 50% trọng lượng chất thải xây dựng tro	125	200

*Kế hoạch Quản lý chất thải công trường (Site Waste Management Plan, SWMP)*

Kế hoạch quản lý chất thải tại công trường (SWMP) ngày nay đang trở nên phổ biến như một cách tiếp cận có giá trị nhằm hỗ trợ các bên liên quan dự đoán loại chất thải xây dựng cũng như ước tính số lượng để đưa ra quyết định quản lý đúng đắn. Tất cả các dự án công cộng đều cần có kế hoạch quản lý chất thải và đã chứng minh rằng việc tái sử dụng và tái chế có thể được cải thiện. Tuy nhiên, hiệu quả của SWMP bị hạn chế bởi vấn đề địa điểm và chi phí chung. Phần lớn địa điểm không có đủ diện tích để thực hiện việc phân loại tại chỗ, tốn nhiều công sức. Việc thực thi SWMP không phổ biến trong các dự án tư nhân. Để thực thi hiệu quả SWMP cần có các công cụ phân loại và tìm kiếm các cách để giảm chi phí chung.

*Phá dỡ một cách hợp lý*

Trong quá trình phá dỡ, có thể phân loại chất thải để tạo điều kiện cho việc tái sử dụng và tái chế chất thải xây dựng một cách hiệu quả. Việc phân loại các vật liệu bị phá dỡ theo danh mục giúp ngăn ngừa ô nhiễm từ các vật liệu có thể tái chế như gỗ, giấy, bìa cứng, nhựa, kim loại và cốt liệu bê tông.

*Cấu kiện tiên chế và module*

Cơ quan Quản lý nhà HongKong là cơ quan tiên phong trong việc sử dụng cấu kiện tiên chế

trong xây dựng các khu nhà ở. Tuy nhiên, việc thực hiện nhà tiền chế không phổ biến trong khu vực tư nhân, và vẫn còn nhiều khả năng để cải thiện. Hơn nữa, cấu kiện tiên chế có một số nhược điểm như kém linh hoạt, vận chuyển khó.

*Phân loại rác tại chỗ*

Phân loại tại chỗ có hiệu quả trong việc giảm chất thải xây dựng và thu hồi các vật liệu có giá trị để tái sử dụng và tái chế do đó giảm chi phí xử lý. Tuy nhiên, các nhà thầu không muốn thực hiện phân loại tại chỗ do gây ách tắc trong công trường, chi phí vận hành đất đỏ và thiếu thiết bị tái chế. Cần phải phát triển các thiết bị tái chế tại chỗ, lựa chọn một vị trí thích hợp cho các cơ sở phân loại rác thải xây dựng ngoài công trường. Ngoài ra, giảm chi phí vận chuyển, tiếng ồn và bụi là những yếu tố quan trọng cần được xem xét.

*Giảm thiểu, tái sử dụng và tái chế*

Hầu hết các nghiên cứu về chất thải xây dựng chủ yếu tập trung vào nguyên tắc “3R”(giảm thiểu, tái sử dụng và tái chế), còn được gọi là hệ thống phân cấp chất thải. Cơ quan bảo vệ môi trường đã chỉ ra “3 R” có thể giảm thiểu gánh nặng cho các bãi chôn lấp ở HongKong. Nghiên cứu về việc tái sử dụng thủy tinh phế thải làm cốt liệu trong bê tông hoặc phụ gia trong vữa xi măng đã được tiến hành. Mặc dù công nghệ tái chế đã được phát triển trong

những năm gần đây, nhưng làm thế nào để thúc đẩy việc sử dụng các sản phẩm tái chế vẫn là một vấn đề cần giải quyết. Ngoài ra, việc thay đổi thái độ và hành vi tái chế của một cá nhân là điều quan trọng hàng đầu trong việc đạt mục tiêu giảm thiểu chất thải xây dựng bền vững.

### *Ngành Xây dựng tuần hoàn*

Ngành Xây dựng tuần hoàn dựa trên khái niệm về mô hình kinh tế tuần hoàn, cố gắng giữ cho các sản phẩm và nguyên vật liệu “lưu thông” theo vòng tròn khép kín bằng các chiến lược tái sử dụng hiệu quả, do đó giảm thiểu việc sử dụng nguyên liệu thô và các tác động tiêu cực đến môi trường. Việc chuyển đổi sang mô hình tuần hoàn bao gồm những thay đổi trong chuỗi giá trị, từ giai đoạn thiết kế, từ hành vi chuyên nghiệp đến những cách thức mới để biến chất thải thành tài nguyên. Cần xây dựng các hướng dẫn quản lý chất thải xây dựng để đóng góp vào hiệu quả sử dụng nguồn lực và cho phép chuyển đổi từ nền kinh tế tuyến tính sang nền kinh tế tuần hoàn.

### *Phương pháp tiếp cận “Không chất thải” - Zero waste (ZW)*

Các nhà chức trách cần tìm kiếm các hệ thống quản lý chất thải thay thế do thiếu các bãi chôn lấp rác thải ở các khu vực đô thị. Không chất thải (zero waste - ZW) là một hệ thống quản lý chất thải tập trung vào nhận thức con người, hay còn gọi là lối sống “không rác thải” được coi là một giải pháp thay thế cho các vấn đề rác thải trong thời gian gần đây ở nhiều thành phố như San Francisco, Vancouver, Adelaide. Khái niệm ZW thúc đẩy tiêu dùng và sản xuất bền vững, tối ưu hóa việc thu hồi và tái chế tài nguyên, đồng thời ngăn chặn chất thải từ quá trình đốt và chôn lấp. Theo nhiều nghiên cứu, một thành phố ZW nên thu hồi 100% tài nguyên từ rác thải và phải đạt tỷ lệ tái chế 100%.

### *Hệ thống đánh giá xanh*

Hệ thống đánh giá xanh trên toàn thế giới được áp dụng rộng rãi để đánh giá tính bền

vững của các quá trình xây dựng. Tại HongKong, các công cụ đánh giá tính bền vững này bao gồm Building Environmental Assessment Method Plus (BEAM Plus) và Leadership in Energy and Environmental Design (LEED). BEAM Plus New Buildings đã đi vào hoạt động từ năm 2012; BEAM Plus Interior được giới thiệu vào năm 2013; và BEAM Plus Existing Buildings được đưa ra vào năm 2016. Các tiêu chuẩn và đánh giá này đề cập đến các vấn đề về phương pháp tiếp cận thiết kế, lựa chọn và sử dụng vật liệu, cũng như giảm thiểu chất thải xây dựng.

### **Các chiến lược được đề xuất để giảm thiểu và quản lý chất thải xây dựng ở HongKong**

Kế hoạch và chính sách có thể được chia thành các giai đoạn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Các chiến lược đề xuất thúc đẩy quản lý chất thải xây dựng ở HongKong cũng có thể được phân loại thành ngắn hạn (S), trung bình (M) và dài hạn (L). Các chiến lược ngắn hạn liên quan đến các phương tiện sẵn có. Các chiến lược trung hạn tăng cường phát triển các thông lệ tốt hiện có trong quản lý chất thải xây dựng. Các chiến lược dài hạn hầu hết gắn liền với các chính sách công, nghiên cứu và giáo dục. Thành công trong việc thực hiện giảm thiểu và quản lý chất thải xây dựng đòi hỏi sự tham gia và hợp tác của cả khách hàng, nhà thiết kế, nhà thầu, chính phủ và người dân.

Các chiến lược được đề xuất để giảm thiểu và quản lý chất thải xây dựng hiệu quả liên quan đến khách hàng, bên thiết kế, nhà thầu và chính phủ liên quan đến 5 chiến lược chính trong giai đoạn thiết kế, giai đoạn đấu thầu, giai đoạn xây dựng và hỗ trợ của chính phủ, bao gồm lợi ích tài chính cho các bên liên quan, các chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho việc phân loại chất thải, hỗ trợ của chính phủ cho công trình xanh, phát triển thị trường tái chế, giáo dục và nghiên cứu về quản lý chất thải xây dựng.

### *Giai đoạn thiết kế*

Theo mô hình phân cấp, phương thức giảm thiểu chất thải xây dựng hiệu quả nhất là giảm tại nguồn. SWMP nên được đưa vào giai đoạn thiết kế ban đầu, xem xét việc áp dụng thiết kế đơn giản, sử dụng các công nghệ xây dựng ít chất thải. Các công nghệ xây dựng ít chất thải bao gồm tiền chế, module, tái sử dụng nền móng và cấu trúc xây dựng hiện có, công trình tạm thời; sử dụng vật liệu xây dựng bền vững/ có thể tái chế. BIM có thể giúp xem xét các sự cố trong trình tự xây dựng ảo, điều này có thể tránh được việc bỏ dở công việc.

#### *Giai đoạn đấu thầu*

Việc thực hiện SWMP có thể được chỉ rõ trong giai đoạn đấu thầu. Việc đưa ra các chương trình “tỷ lệ tái chế” và “thưởng và phạt” theo hợp đồng trong hồ sơ mời thầu có thể tạo ra động lực để giảm thiểu chất thải xây dựng. Hồ sơ dự thầu có thể đưa ra một tỷ lệ nhất định trong tổng giá trị hợp đồng như một phần thưởng cho các nhà thầu có thể đạt được mục tiêu giảm thiểu lãng phí trong SWMP. Các nhà thầu sẽ được thưởng vì đã đạt được mục tiêu và bị phạt nếu không tuân thủ. Các nhà thầu cần được khuyến khích thiết lập một nền tảng thông tin liên lạc để điều phối việc tái sử dụng và tái chế chất thải xây dựng trong ngành.

#### *Các đề xuất đối với Chính quyền*

Chính quyền có thể xem xét tư nhân hóa việc quản lý các cơ sở phân loại chất thải để hỗ trợ thị trường tái chế tạo động lực phát triển. Ngoài ra, mức phạt đối với hành vi đổ rác thải trái phép là không đáng kể, so với chi phí giảm thiểu chất thải xây dựng. Có nhiều đề xuất tăng mạnh phí xử lý chất thải, ví dụ, 500 đô la Hồng

Kông/ tấn có thể giảm đáng kể chất thải xây dựng hoặc tiếp thêm động lực để thực hiện phân loại rác ngoài công trường. Chính phủ có thể hợp lý hóa việc nộp đơn xin trợ cấp tái chế và cho thuê đất ngắn hạn hơn để thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp tái chế tại địa phương. Chi phí tái chế sẽ giảm khi có nhiều địa điểm tái chế hơn. Do đó, cần có cơ chế tài chính khuyến khích việc thành lập các cơ sở tái chế.

Chính quyền cũng có nghĩa vụ thúc đẩy các công nghệ xanh. Chính quyền nên chủ động hơn trong việc phê duyệt các công nghệ xanh sáng tạo. Sở Xây dựng có thể mở các lớp đào tạo cho công nhân sử dụng các công nghệ mới, xem xét lại việc tái sử dụng rộng rãi các tòa nhà hiện có thành “tòa nhà mới” thay vì “cải tạo và nâng cấp” để linh hoạt hơn trong thiết kế.

Các nguồn chất thải xây dựng chính khác bao gồm vật liệu bao bì và gỗ. Bao bì nhựa tái chế và chất thải gỗ mang lại giá trị kinh tế cho các nhà thầu tái chế. Bắt buộc phân loại có chọn lọc chất thải nhựa và gỗ có thể thúc đẩy các nhà thầu giải quyết vấn đề phân loại phát sinh từ các hạn chế về địa điểm. 50% chất thải xây dựng là ván khuôn gỗ không thể tái chế, có thể được đốt và chuyển thành năng lượng điện để vận hành lò đốt hoặc các ngành công nghiệp địa phương khác.

**Ann T. W. Yu, Irene Wong, Zezhou Wu  
and Chi-Sun Poon**

*Buildings 2021, 11, 214.*

<https://doi.org/10.3390/buildings11050214>

**ND: Mai Anh**

## **Nâng cao năng lực quản lý EPC của các doanh nghiệp Trung Quốc**

Báo cáo của Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ XIX chỉ rõ, chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc đã bước vào thời kỳ mới, nền kinh tế Trung Quốc chuyển từ

giai đoạn tăng trưởng nhanh sang giai đoạn phát triển chất lượng cao. Đối với ngành Xây dựng, việc đẩy nhanh tổng thầu dự án đã trở thành một nhiệm vụ quan trọng của cải cách và

phát triển.

### **Nắm bắt chính xác phương hướng cải cách và nắm bắt cơ hội mới để phát triển ngành**

Trong suốt lịch sử phát triển lĩnh vực quản lý dự án xây dựng tại Trung Quốc, từ tổng thầu thi công đến tổng thầu dự án, mô hình quản lý dự án liên tục đổi mới, phương thức quản lý không ngừng được hoàn thiện, hiệu quả quản lý được nâng cao.

Mô hình tổng thầu dự án truyền thống khiến việc thiết kế, thi công trở nên lộn xộn, dẫn đến thời gian thi công kéo dài, khó điều phối, hiệu quả công việc thấp, chi phí quản lý cao, chậm tiến độ thi công, những nhược điểm ngày càng rõ nét. Mô hình tổng thầu dự án là quản lý dự án một cách toàn diện, toàn chuyên ngành, toàn bộ quá trình và toàn bộ mục tiêu, đồng thời quản lý toàn diện toàn bộ vòng đời của công trình xây dựng.

Tổng thầu dự án thực sự phải phù hợp với quy luật khách quan của việc xây dựng dự án, có lợi cho việc kết hợp sâu rộng giữa thiết kế, mua sắm và xây dựng, bảo đảm tối đa lợi ích của các bên trong dự án xây dựng. Có thể nói, việc chuyển đổi từ tổng thầu thi công sang tổng thầu dự án là nhu cầu tất yếu để thực hiện công tác quản lý khoa học trong ngành Xây dựng và là xu hướng, phương hướng đổi mới tất yếu của ngành. Một tổ hợp dữ liệu từ Cục Công trình 8 Xây dựng Trung Quốc" cho thấy từ năm 2017 đến năm 2020, tỷ lệ hợp đồng dự án EPC (tổng thầu dự án) của Cục đã tăng từ 13,41% lên 35,46%; số lượng hợp đồng tăng từ 52 lên 238. Điều này phản ánh trực tiếp những thay đổi trong mô hình quản lý của ngành xây dựng Trung Quốc.

### **Tiếp tục thúc đẩy hội nhập và đổi mới để kích hoạt động cơ phát triển doanh nghiệp**

Trước xu thế phát triển không ngừng, hai năm tới sẽ là giai đoạn quan trọng để mỗi doanh nghiệp xây dựng nâng cao năng lực quản lý của mình. Để thực hiện mục tiêu "kết

nối EPC" và "làm EPC", cần tiếp tục thúc đẩy tích hợp đổi mới và đổi mới cơ chế, liên tục tối ưu hóa hệ thống quản lý một cách khoa học, tăng cường nghiên cứu mô hình và liên kết hệ thống, tập trung vào hướng dẫn thiết kế và tích hợp nguồn lực:

Thứ nhất: tăng cường nghiên cứu mô hình và đẩy mạnh nâng cấp dịch vụ. Tăng cường nghiên cứu chính sách, chú ý theo dõi những thay đổi trong chính sách địa phương và môi trường thị trường, phản ứng nhanh để nắm bắt cơ hội. Cần phải đẩy nhanh việc hình thành "nền tảng dịch vụ xây dựng kiểu mới" thống nhất toàn bộ chuỗi công nghiệp như nghiên cứu khoa học, thiết kế, mua sắm, thi công..., đồng thời thực hiện nâng cấp từ "nhà xây dựng" thành nhà cung cấp "sản phẩm + dịch vụ". Cung cấp các dịch vụ có giá trị gia tăng cao như tư vấn quy hoạch, thiết kế chức năng, đề án khái niệm, dự toán đầu tư, đồng thời thúc đẩy nâng cấp các mô hình quản lý và dịch vụ.

Thứ hai: tăng cường xây dựng hệ thống, bố trí một cách khoa học khung công trình. Tăng cường thiết kế cấp cao nhất, điều phối và thúc đẩy việc xây dựng hệ thống quản lý tổng thầu dự án, đánh giá hiệu suất, xây dựng hệ thống...; tăng cường liên kết hệ thống, các bộ phận và dự án liên quan kết nối với nhau, hình thành hợp lực, cùng nắm bắt quy trình thực hiện hợp đồng. Ở cấp độ dự án, cần tối ưu hóa bố trí công việc, xác định rõ các vị trí giám đốc thiết kế và giám đốc mua sắm cho các dự án ở quy mô nhất định, mở rộng hệ thống quản lý "3 + 2" xây dựng khung mới quản lý EPC "5 trong 1".

Thứ ba: tăng cường chỉ đạo thiết kế, tập trung vào nâng cao quản lý thiết kế. Thiết kế là "mũi nhọn" trong xây dựng công trình, quản lý thiết kế là bước đầu tiên cần phải được thực hiện tốt. Chỉ khi phát huy hết vai trò chủ đạo của thiết kế, nâng cao năng lực quản lý thiết kế, thúc đẩy sự kết hợp sâu rộng giữa thiết kế với các khâu như quy hoạch, mua sắm, tính chuyên nghiệp, tổ chức thi công thì chất lượng

và hiệu quả của dự án mới thực sự được nâng cao. Ngoài ra, cần làm tốt dự toán công trình, kinh phí thiết kế và dự toán bản vẽ thi công của các dự án tổng thầu, tận dụng tối đa các phương pháp thiết kế hạn ngạch để thúc đẩy sự liên kết chặt chẽ giữa các chuyên ngành.

Thứ tư: tăng cường tích hợp tài nguyên, nâng cao năng lực hội nhập và hiệu quả phân bổ. Các nghiệp vụ được chia nhỏ (trang trí cao cấp, cơ sở vật chất thiết bị, cảnh quan sân vườn) theo mô hình tổng thầu dự án đưa ra các yêu cầu chuyên nghiệp và toàn diện hơn đối với năng lực quản lý mua sắm và tích hợp nguồn lực. Quản lý mua sắm liên quan đến các phương diện như lựa chọn thiết kế, đưa thương hiệu vào bản vẽ, đồng thời mở rộng tới các khâu như thay đổi thiết kế, tối ưu hóa lợi nhuận. Trong quá trình thực hiện, vừa cần dự toán chi phí, vừa phải nắm được công năng chất lượng sản phẩm. Làm nổi bật tính hệ thống của việc tích hợp tài nguyên, tích hợp hệ thống các nguồn lực như tư vấn thiết kế, cơ sở vật chất thiết bị, xây dựng đặc biệt. Đồng thời, hướng tới các nguồn lực cao cấp, các nguồn lực chiếm ưu thế và các nguồn lực khan hiếm của toàn bộ chuỗi công nghiệp nghiệp vụ EPC để thực hiện sự tích hợp toàn bộ nguồn lực.

#### **Kinh nghiệm quản lý tích hợp hệ thống**

Trong những năm gần đây, Cục Công trình 8 Xây dựng Trung Quốc đã luôn bám sát các hướng dẫn của nhà nước, coi việc liên tục nâng cao năng lực quản lý tổng thầu dự án là một nhiệm vụ quan trọng đối với sự phát triển chiến lược của doanh nghiệp.

Năm 2016, Cục đi sâu và tối ưu hóa “5 năng lực lớn” là khả năng thiết kế, khả năng kiểm soát kế hoạch, khả năng quản lý mua sắm, khả năng quản lý chuyên nghiệp và khả năng tích hợp nguồn lực để nâng cao thành mục tiêu, đồng thời nỗ lực thực thi “hoạt động quy hoạch 3 năm”, cơ bản hình thành khung “lý luận quản

lý tổng thầu dự án” mang bản sắc của Công ty, nhờ đó năng lực thực thi hợp đồng dự án được nâng cao rõ rệt.

Trong năm 2019, để đẩy nhanh việc cải thiện liên tục năng lực quản lý tổng thầu dự án, Cục tiếp tục đi sâu thực hiện “hành động cải tiến hai năm” về quản lý tổng thầu dự án, và đề xuất sử dụng “khái niệm quản lý tổng thầu dự án” để quản lý tất cả các dự án “tổng thầu thi công”. Dựa trên nền tảng tốt của việc quản lý tổng thầu dự án trong nhiều năm, thành quả quản lý tích hợp của Cục Công trình 8 Xây dựng Trung Quốc đã cung cấp các phương án và thực tiễn chất lượng cao về EPC về các mặt như du lịch văn hóa, giáo dục y tế, bảo vệ môi trường sinh thái, hội nghị và triển lãm, cải tạo các đô thị cũ... Năm 2020, để tập trung sâu hơn vào nghiệp vụ EPC, Cục một lần nữa đưa ra “hành động ba năm”, một lần nữa đưa ra lời kêu gọi rõ ràng về việc nâng cao năng lực quản lý. Qua nhiều năm thực tiễn, không ngừng tìm tòi, đổi mới và tổng kết, việc nâng cao năng lực quản lý không chỉ được áp dụng trong quản lý EPC mà còn được nhân rộng trong các dự án tổng thầu khác nhau, điều này cũng dẫn dắt và thúc đẩy khái niệm quản lý thống nhất thiết kế, mua sắm và thi công trong quá trình quản lý dự án của doanh nghiệp.

Trong tương lai gần, Cục công trình 8 Xây dựng Trung Quốc sẽ tiếp tục thực hiện khái niệm phát triển mới, xây dựng mô hình phát triển mới, đổi mới, nâng cao chất lượng, thúc đẩy tích hợp sâu rộng giữa thiết kế, mua sắm và thi công, trau dồi và củng cố các lợi thế cạnh tranh cốt lõi của EPC, từ đó tạo sự hỗ trợ mạnh mẽ giúp doanh nghiệp tận dụng ưu thế và nắm bắt cơ hội trong phát triển.

**Chu Anh Kiệt**

*Báo Xây dựng Trung Quốc, tháng 11/2021*

**ND: Kim Nhạn**



**BỘ TRƯỞNG NGUYỄN THANH NGHỊ  
CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ THẨM ĐỊNH QHC KHU KINH TẾ CỬA KHẨU  
TỈNH CAO BẰNG**

*Tháng 12/2021*



**BỘ XÂY DỰNG VÀ TỔNG CÔNG TY ĐẤT ĐAI VÀ NHÀ Ở  
HÀN QUỐC KÝ KẾT BẢN GHI NHỚ HỢP TÁC**

*Tháng 12/2021*

